

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN - THẠCH THẮT
DANH SÁCH HS THI HỌC KỲ II-KHỐI 10, 11
NĂM HỌC 2019-2020

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	100001	Nguyễn Phước	Hoài An	10A13	Nam	07-09-2004	P1	
2	100002	Đặng	Châm Anh	10A10	Nữ	23-11-2004	P1	
3	100003	Đặng	Châu Anh	10A3	Nữ	04-06-2004	P1	
4	100004	Đỗ	Nguyên Anh	10A12	Nữ	04-10-2004	P1	
5	100005	Đỗ	Thị Lan Anh	10A8	Nữ	10-11-2004	P1	
6	100006	Đỗ	Thị Vân Anh	10A6	Nữ	28-10-2004	P1	
7	100007	Đỗ	Việt Anh	10A8	Nam	22-09-2004	P1	
8	100008	Kiều	Việt Anh	10A10	Nam	14-09-2004	P1	
9	100009	Nguyễn Diệp	Quỳnh Anh	10A4	Nữ	06-03-2004	P1	
10	100010	Nguyễn Đình	Việt Anh	10A4	Nam	01-09-2004	P1	
11	100011	Nguyễn Hữu	Việt Anh	10A11	Nam	28-07-2004	P1	
12	100012	Nguyễn	Huy Anh	10A13	Nam	02-07-2004	P1	
13	100013	Nguyễn	Lan Anh	10A13	Nữ	02-09-2004	P1	
14	100014	Nguyễn	Lan Anh	10A9	Nữ	18-01-2004	P1	
15	100015	Nguyễn	Mai Anh	10A3	Nữ	15-07-2004	P1	
16	100016	Nguyễn	Nam Anh	10A8	Nam	18-02-2004	P1	
17	100017	Nguyễn	Ngọc Anh	10A8	Nữ	02-04-2004	P1	
18	100018	Nguyễn	Phương Anh	10A2	Nữ	16-08-2004	P1	
19	100019	Nguyễn Phương	Lâm Thục Anh	10A9	Nữ	13-10-2004	P1	
20	100020	Nguyễn	Quỳnh Anh	10A12	Nữ	24-12-2004	P1	
21	100021	Nguyễn	Quỳnh Anh	10A3	Nữ	03-11-2004	P1	
22	100022	Nguyễn	Thế Anh	10A11	Nam	13-05-2004	P1	
23	100023	Nguyễn	Thế Anh	10A7	Nam	26-10-2004	P1	
24	100024	Nguyễn Thị	Huyền Anh	10A5	Nữ	03-01-2004	P1	
1	100025	Nguyễn Thị	Huyền Anh	10A5	Nữ	14-11-2004	P2	
2	100026	Nguyễn Thị	Lan Anh	10A12	Nữ	07-01-2004	P2	
3	100027	Nguyễn Thị	Mai Anh	10A9	Nữ	12-09-2004	P2	
4	100028	Nguyễn Thị	Minh Anh	10A12	Nữ	10-02-2004	P2	
5	100029	Nguyễn Thị	Mỹ Anh	10A5	Nữ	07-03-2004	P2	
6	100030	Nguyễn Thị	Như Anh	10A10	Nữ	08-05-2004	P2	
7	100031	Nguyễn Thị	Phương Anh	10A11	Nữ	24-04-2004	P2	
8	100032	Nguyễn Thị	Phương Anh	10A14	Nữ	28-12-2004	P2	
9	100033	Nguyễn Thị	Phương Anh	10A2	Nữ	27-05-2004	P2	
10	100034	Nguyễn Thị	Phương Anh	10A8	Nữ	15-10-2004	P2	
11	100035	Nguyễn Thị	Vân Anh	10A10	Nữ	02-11-2004	P2	
12	100036	Nguyễn Thị	Vân Anh	10A9	Nữ	21-11-2004	P2	
13	100037	Nguyễn	Tuân Anh	10A4	Nam	09-04-2004	P2	
14	100038	Nguyễn	Tuân Anh	10A8	Nam	22-08-2004	P2	
15	100039	Nguyễn	Việt Anh	10A1	Nam	19-10-2004	P2	
16	100040	Phan Thị	Ngọc Anh	10A9	Nữ	26-09-2004	P2	
17	100041	Phan	Vân Anh	10A1	Nữ	23-02-2004	P2	
18	100042	Phan Văn	Duy Anh	10A8	Nam	17-03-2004	P2	
19	100043	Phí	Thị Vân Anh	10A1	Nữ	05-07-2004	P2	
20	100044	Phí	Tuân Anh	10A13	Nam	18-03-2004	P2	
21	100045	Phùng	Khắc Việt Anh	10A2	Nam	06-06-2004	P2	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100046	Phùng Mai	Anh	10A1	Nữ	30-08-2004	P2	
23	100047	Tạ Thị Vân	Anh	10A1	Nữ	25-09-2004	P2	
24	100048	Vũ Thị Trâm	Anh	10A6	Nữ	14-10-2004	P2	
1	100049	Vương Thị Hải	Anh	10A7	Nữ	21-03-2004	P3	
2	100050	Đặng Thị Nguyệt	Ánh	10A5	Nữ	22-07-2004	P3	
3	100051	Đỗ Minh	Ánh	10A8	Nam	14-09-2004	P3	
4	100052	Kiều Minh	Ánh	10A14	Nữ	25-08-2004	P3	
5	100053	Nguyễn Ngọc	Ánh	10A9	Nữ	03-12-2004	P3	
6	100054	Nguyễn Thị Minh	Ánh	10A14	Nữ	22-12-2004	P3	
7	100055	Phan Thị Ngọc	Ánh	10A7	Nữ	20-06-2004	P3	
8	100056	Phùng Thị Minh	Ánh	10A7	Nữ	08-08-2004	P3	
9	100057	Nguyễn Duy Đăng	Bảng	10A12	Nam	14-12-2004	P3	
10	100058	Nguyễn Hữu Thế	Bảo	10A3	Nam	08-12-2004	P3	
11	100059	Nguyễn Xuân	Bách	10A12	Nam	10-03-2004	P3	
12	100060	Phùng Thị Tuyết	Bảng	10A14	Nữ	24-12-2004	P3	
13	100061	Nguyễn Gia	Bình	10A6	Nam	28-12-2004	P3	
14	100062	Nguyễn Ngọc	Bích	10A8	Nữ	29-11-2004	P3	
15	100063	Vũ Thị	Bích	10A8	Nữ	01-01-2004	P3	
16	100064	Đỗ Thị Minh	Chi	10A14	Nữ	21-06-2004	P3	
17	100065	Nguyễn Mai	Chi	10A11	Nữ	24-07-2004	P3	
18	100066	Nguyễn Thị Linh	Chi	10A9	Nữ	08-12-2004	P3	
19	100067	Đỗ Văn	Chiến	10A14	Nam	15-01-2004	P3	
20	100068	Nguyễn Minh	Chiến	10A2	Nam	14-04-2004	P3	
21	100069	Nguyễn Ngọc	Chiến	10A2	Nam	14-04-2004	P3	
22	100070	Đặng Thị	Chinh	10A12	Nữ	11-01-2004	P3	
23	100071	Nguyễn Phương	Chinh	10A10	Nữ	12-09-2004	P3	
24	100072	Phan Thị	Chinh	10A11	Nữ	17-09-2004	P3	
1	100073	Nguyễn Đức	Chính	10A2	Nam	13-12-2002	P4	
2	100074	Nguyễn Duy	Chính	10A8	Nam	03-11-2004	P4	
3	100075	Nguyễn Minh	Công	10A11	Nam	22-06-2004	P4	
4	100076	Đặng Thị	Cúc	10A12	Nữ	27-06-2004	P4	
5	100077	Nguyễn Bá Tân	Cương	10A3	Nam	15-10-2004	P4	
6	100078	Đàm Trọng	Cường	10A4	Nam	02-11-2004	P4	
7	100079	Đỗ Mạnh	Cường	10A11	Nam	09-09-2004	P4	
8	100080	Nguyễn Đức	Cường	10A14	Nam	16-12-2004	P4	
9	100081	Nguyễn Thị	Diệu	10A3	Nữ	17-10-2004	P4	
10	100082	Đặng Thị	Dung	10A4	Nữ	16-10-2004	P4	
11	100083	Nguyễn Thùy	Dung	10A6	Nữ	12-11-2004	P4	
12	100084	Đặng Quang	Duy	10A12	Nam	06-03-2004	P4	
13	100085	Nguyễn Đình	Duy	10A1	Nam	21-01-2004	P4	
14	100086	Nguyễn Đình	Duy	10A2	Nam	21-12-2004	P4	
15	100087	Nguyễn Phúc	Duy	10A11	Nam	04-01-2004	P4	
16	100088	Nguyễn Văn	Duy	10A14	Nam	23-01-2004	P4	
17	100089	Phí Bá	Duy	10A4	Nam	25-09-2004	P4	
18	100090	Vũ Đình	Duy	10A13	Nam	15-03-2004	P4	
19	100091	Chu Thị	Duyên	10A12	Nữ	23-06-2004	P4	
20	100092	Nguyễn Minh	Duyên	10A9	Nữ	09-08-2004	P4	
21	100093	Phan Thị	Duyên	10A11	Nữ	07-04-2004	P4	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100094	Nguyễn Duy	Dũng	10A4	Nam	16-05-2004	P4	
23	100095	Nguyễn Văn	Dũng	10A3	Nam	15-03-2004	P4	
24	100096	Phan Việt	Dũng	10A1	Nam	27-08-2004	P4	
1	100097	Cần Thị Thùy	Dương	10A3	Nữ	13-10-2004	P5	
2	100098	Cần Văn	Dương	10A7	Nam	24-03-2004	P5	
3	100099	Nguyễn Bá Tùng	Dương	10A9	Nam	31-10-2004	P5	
4	100100	Nguyễn Duy Đăng	Dương	10A1	Nam	13-04-2004	P5	
5	100101	Nguyễn Duy Tùng	Dương	10A1	Nam	18-12-2004	P5	
6	100102	Nguyễn Hà	Dương	10A1	Nữ	19-09-2004	P5	
7	100103	Nguyễn Hữu	Dương	10A3	Nam	01-01-2004	P5	
8	100104	Nguyễn Hữu Tùng	Dương	10A5	Nam	18-09-2004	P5	
9	100105	Nguyễn Khả Tùng	Dương	10A13	Nam	14-11-2004	P5	
10	100106	Nguyễn Thị Thùy	Dương	10A3	Nữ	26-10-2004	P5	
11	100107	Nguyễn Thùy	Dương	10A9	Nữ	14-03-2004	P5	
12	100108	Nguyễn Tùng	Dương	10A11	Nam	30-08-2004	P5	
13	100109	Nguyễn Tùng	Dương	10A3	Nam	01-11-2004	P5	
14	100110	Nguyễn Tùng	Dương	10A6	Nam	25-05-2004	P5	
15	100111	Phan Bình	Dương	10A4	Nam	08-04-2004	P5	
16	100112	Phan Nguyễn Hải	Dương	10A5	Nam	13-08-2004	P5	
17	100113	Đỗ Thị	Đào	10A6	Nữ	07-02-2004	P5	
18	100114	Đỗ Đăng	Đại	10A4	Nam	03-03-2004	P5	
19	100115	Đỗ Quang	Đại	10A8	Nam	22-10-2004	P5	
20	100116	Kiều Đức	Đại	10A6	Nam	04-08-2004	P5	
21	100117	Đăng Cao Tiến	Đạt	10A6	Nam	01-02-2004	P5	
22	100118	Đỗ Đức	Đạt	10A6	Nam	12-12-2004	P5	
23	100119	Kiều Huy	Đạt	10A8	Nam	14-04-2004	P5	
24	100120	Nguyễn Duy	Đạt	10A5	Nam	12-12-2004	P5	
1	100121	Nguyễn Minh	Đạt	10A8	Nam	06-09-2004	P6	
2	100122	Nguyễn Phúc	Đạt	10A7	Nam	09-02-2004	P6	
3	100123	Nguyễn Quốc	Đạt	10A11	Nam	13-10-2004	P6	
4	100124	Nguyễn Quốc	Đạt	10A12	Nam	08-08-2004	P6	
5	100125	Nguyễn Quốc	Đạt	10A4	Nam	13-11-2004	P6	
6	100126	Nguyễn Tất	Đạt	10A6	Nam	18-06-2004	P6	
7	100127	Nguyễn Thị	Đạt	10A14	Nữ	11-04-2004	P6	
8	100128	Nguyễn Tiến	Đạt	10A13	Nam	27-06-2004	P6	
9	100129	Nguyễn Tiến	Đạt	10A6	Nam	06-10-2004	P6	
10	100130	Nguyễn Tiến	Đạt	10A7	Nam	23-06-2004	P6	
11	100131	Phí Mạnh	Đạt	10A13	Nam	01-10-2004	P6	
12	100132	Phí Thành	Đạt	10A2	Nam	07-12-2004	P6	
13	100133	Đỗ Đăng	Đăng	10A9	Nam	05-05-2004	P6	
14	100134	Ngô Đình	Đăng	10A14	Nam	02-04-2004	P6	
15	100135	Phùng Đức	Đăng	10A8	Nam	25-08-2004	P6	
16	100136	Phan Gia	Đô	10A12	Nam	11-07-2004	P6	
17	100137	Nguyễn Tuấn	Được	10A14	Nam	27-12-2004	P6	
18	100138	Phí Trường	Đức	10A4	Nam	14-09-2004	P6	
19	100139	Vũ Mạnh	Đức	10A10	Nam	04-09-2004	P6	
20	100140	Chu Thị	Giang	10A3	Nữ	16-01-2004	P6	
21	100141	Đăng Hương	Giang	10A2	Nữ	18-12-2004	P6	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100142	Đặng Thị Linh	Giang	10A8	Nữ	16-06-2004	P6	
23	100143	Kiều Thị Hương	Giang	10A6	Nữ	03-06-2004	P6	
24	100144	Nguyễn Hương	Giang	10A5	Nữ	15-10-2004	P6	
1	100145	Nguyễn Quỳnh	Giang	10A11	Nữ	24-03-2004	P7	
2	100146	Nguyễn Thị	Giang	10A11	Nữ	09-09-2004	P7	
3	100147	Nguyễn Thị Thu	Giang	10A12	Nữ	15-02-2004	P7	
4	100148	Nguyễn Thùy	Giang	10A7	Nữ	24-12-2004	P7	
5	100149	Nguyễn Trường	Giang	10A11	Nam	25-08-2004	P7	
6	100150	Phí Thị Hương	Giang	10A3	Nữ	13-09-2004	P7	
7	100151	Phùng Thị Hương	Giang	10A12	Nữ	19-08-2004	P7	
8	100152	Tạ Thị Phương	Giang	10A11	Nữ	20-02-2004	P7	
9	100153	Đỗ Văn	Giáp	10A7	Nam	28-03-2004	P7	
10	100154	Đỗ Ngọc	Hà	10A6	Nữ	30-06-2004	P7	
11	100155	Đỗ Thanh	Hà	10A5	Nữ	05-05-2004	P7	
12	100156	Nguyễn Bảo	Hà	10A5	Nữ	16-04-2004	P7	
13	100157	Nguyễn Diễm	Hà	10A14	Nữ	19-07-2004	P7	
14	100158	Nguyễn Ngọc	Hà	10A10	Nữ	03-10-2004	P7	
15	100159	Nguyễn Thị Thu	Hà	10A2	Nữ	09-07-2004	P7	
16	100160	Nguyễn Thị Thuý	Hà	10A11	Nữ	01-09-2004	P7	
17	100161	Nguyễn Thu	Hà	10A10	Nữ	02-09-2003	P7	
18	100162	Nguyễn Thu	Hà	10A7	Nữ	29-07-2004	P7	
19	100163	Vũ Thị	Hà	10A9	Nữ	31-07-2004	P7	
20	100164	Nguyễn Anh	Hào	10A1	Nam	22-10-2004	P7	
21	100165	Nguyễn Tuấn	Hào	10A5	Nam	19-10-2004	P7	
22	100166	Nguyễn Thị Thanh	Hào	10A8	Nữ	13-08-2004	P7	
23	100167	Nguyễn Thị	Hạnh	10A2	Nữ	26-11-2004	P7	
24	100168	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	10A3	Nữ	15-02-2004	P7	
1	100169	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	10A14	Nữ	18-12-2004	P8	
2	100170	Đỗ Thị	Hằng	10A11	Nữ	10-09-2004	P8	
3	100171	Kiều Thị Thúy	Hằng	10A7	Nữ	26-09-2004	P8	
4	100172	Lường Thanh	Hằng	10A9	Nữ	01-05-2004	P8	
5	100173	Nguyễn Thị	Hằng	10A3	Nữ	06-12-2004	P8	
6	100174	Nguyễn Thị	Hằng	10A5	Nữ	20-10-2004	P8	
7	100175	Nguyễn Thị Minh	Hằng	10A7	Nữ	16-08-2004	P8	
8	100176	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	10A11	Nữ	16-01-2004	P8	
9	100177	Nguyễn Thị Thu	Hằng	10A3	Nữ	19-11-2004	P8	
10	100178	Nguyễn Thị Thu	Hằng	10A8	Nữ	25-03-2004	P8	
11	100179	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	10A11	Nữ	22-06-2004	P8	
12	100180	Nguyễn Thu	Hằng	10A9	Nữ	10-09-2004	P8	
13	100181	Nguyễn Thúy	Hằng	10A1	Nữ	28-03-2004	P8	
14	100182	Đặng Cao	Hậu	10A2	Nam	21-11-2004	P8	
15	100183	Cần Thị Thanh	Hiền	10A8	Nữ	14-05-2004	P8	
16	100184	Đỗ Thị Thanh	Hiền	10A8	Nữ	07-01-2004	P8	
17	100185	Đỗ Thị Thu	Hiền	10A3	Nữ	22-12-2004	P8	
18	100186	Nguyễn Thị	Hiền	10A14	Nữ	22-07-2004	P8	
19	100187	Nguyễn Thị Thu	Hiền	10A6	Nữ	08-11-2004	P8	
20	100188	Nguyễn Thu	Hiền	10A10	Nữ	22-09-2004	P8	
21	100189	Nguyễn Thu	Hiền	10A14	Nữ	16-09-2004	P8	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100190	Cần Quang	Hiền	10A6	Nam	13-05-2004	P8	
23	100191	Đặng Cao	Hiếu	10A14	Nam	29-08-2004	P8	
24	100192	Kiều Trung	Hiếu	10A8	Nam	29-07-2004	P8	
1	100193	Nguyễn Minh	Hiếu	10A1	Nam	25-01-2004	P9	
2	100194	Nguyễn Trung	Hiếu	10A3	Nam	01-03-2004	P9	
3	100195	Phan Lạc	Hiếu	10A10	Nam	19-10-2004	P9	
4	100196	Phan Trung	Hiếu	10A1	Nam	08-04-2004	P9	
5	100197	Kiều Thị Phương	Hoa	10A10	Nữ	21-02-2004	P9	
6	100198	Nguyễn Phương	Hoa	10A14	Nữ	10-09-2004	P9	
7	100199	Nguyễn Thị	Hoa	10A3	Nữ	03-11-2004	P9	
8	100200	Phan Thị	Hoa	10A5	Nữ	17-06-2004	P9	
9	100201	Phí Quỳnh	Hoa	10A4	Nữ	30-08-2004	P9	
10	100202	Nguyễn Thị	Hoà	10A10	Nữ	22-09-2004	P9	
11	100203	Đặng Thị	Hoài	10A11	Nữ	06-02-2004	P9	
12	100204	Nguyễn Việt	Hoàng	10A2	Nam	03-01-2004	P9	
13	100205	Nguyễn Việt	Hoàng	10A6	Nam	31-03-2004	P9	
14	100206	Phạm Huy	Hoàng	10A4	Nam	28-06-2004	P9	
15	100207	Phan Việt	Hoàng	10A9	Nam	13-07-2004	P9	
16	100208	Đỗ Thị	Hồng	10A10	Nữ	15-12-2004	P9	
17	100209	Lê Thu	Hồng	10A6	Nữ	21-12-2004	P9	
18	100210	Nguyễn Thị	Hồng	10A11	Nữ	20-11-2004	P9	
19	100211	Nguyễn Thu	Hồng	10A11	Nữ	20-11-2004	P9	
20	100212	Nguyễn Thị	Huế	10A2	Nữ	13-03-2004	P9	
21	100213	Nguyễn Thị Mai	Huế	10A5	Nữ	20-07-2004	P9	
22	100214	Đặng Cao	Huy	10A5	Nam	20-01-2002	P9	
23	100215	Đỗ Quốc	Huy	10A4	Nam	26-04-2004	P9	
24	100216	Nguyễn Đình	Huy	10A3	Nam	13-05-2004	P9	
1	100217	Nguyễn Quang	Huy	10A4	Nam	25-07-2004	P10	
2	100218	Phí Quang	Huy	10A7	Nam	15-10-2004	P10	
3	100219	Phí Quốc	Huy	10A2	Nam	26-02-2004	P10	
4	100220	Cần Thị Diệu	Huyền	10A11	Nữ	11-11-2004	P10	
5	100221	Chu Thị Khánh	Huyền	10A5	Nữ	26-06-2004	P10	
6	100222	Đỗ Khánh	Huyền	10A1	Nữ	05-10-2004	P10	
7	100223	Đỗ Thị	Huyền	10A14	Nữ	01-09-2004	P10	
8	100224	Nguyễn Minh	Huyền	10A9	Nữ	26-11-2004	P10	
9	100225	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	10A13	Nữ	07-09-2004	P10	
10	100226	Nguyễn Thị Thu	Huyền	10A7	Nữ	17-10-2004	P10	
11	100227	Nguyễn Thị Thu	Huyền	10A9	Nữ	01-10-2004	P10	
12	100228	Nguyễn Thu	Huyền	10A9	Nữ	28-12-2004	P10	
13	100229	Phan Thanh	Huyền	10A5	Nữ	12-08-2004	P10	
14	100230	Phan Thị Mỹ	Huyền	10A8	Nữ	28-09-2004	P10	
15	100231	Trần Thị	Huyền	10A7	Nữ	11-09-2004	P10	
16	100232	Vũ Thị Khánh	Huyền	10A9	Nữ	26-12-2004	P10	
17	100233	La Mạnh	Hùng	10A13	Nam	10-06-2004	P10	
18	100234	Nguyễn Khắc	Hùng	10A1	Nam	13-11-2004	P10	
19	100235	Nguyễn Việt	Hùng	10A7	Nam	22-08-2004	P10	
20	100236	Cao Thành	Hưng	10A1	Nam	05-03-2004	P10	
21	100237	Nguyễn Đình	Hưng	10A14	Nam	19-04-2004	P10	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100238	Nguyễn Tiến	Hưng	10A5	Nam	25-05-2004	P10	
23	100239	Nguyễn Việt	Hưng	10A7	Nam	20-08-2004	P10	
24	100240	Phạm Văn	Hưng	10A1	Nam	04-12-2004	P10	
1	100241	Phí Duy	Hưng	10A9	Nam	09-07-2004	P11	
2	100242	Đặng Thị	Hương	10A10	Nữ	13-06-2004	P11	
3	100243	Đỗ Lan	Hương	10A3	Nữ	06-09-2004	P11	
4	100244	Đỗ Thị	Hương	10A6	Nữ	13-02-2004	P11	
5	100245	Nguyễn Linh	Hương	10A4	Nữ	22-01-2004	P11	
6	100246	Nguyễn Thị Lan	Hương	10A5	Nữ	02-03-2004	P11	
7	100247	Nguyễn Thị Lan	Hương	10A9	Nữ	13-07-2004	P11	
8	100248	Nguyễn Thị Thu	Hương	10A11	Nữ	30-10-2004	P11	
9	100249	Phan Thị	Hương	10A7	Nữ	14-04-2004	P11	
10	100250	Đỗ Văn	Khải	10A1	Nam	05-08-2004	P11	
11	100251	Đỗ Kim	Khánh	10A2	Nam	03-01-2004	P11	
12	100252	Nguyễn Duy	Khánh	10A13	Nam	13-08-2004	P11	
13	100253	Nguyễn Hữu Quốc	Khánh	10A11	Nam	11-11-2004	P11	
14	100254	Phan Nam	Khánh	10A1	Nam	14-08-2004	P11	
15	100255	Phan Văn	Khánh	10A13	Nam	18-07-2004	P11	
16	100256	Phan Văn	Khánh	10A6	Nam	16-06-2004	P11	
17	100257	Tạ Quốc	Khánh	10A13	Nam	02-09-2004	P11	
18	100258	Vũ Vân	Khánh	10A14	Nữ	30-03-2004	P11	
19	100259	Nguyễn Gia	Khiêm	10A5	Nam	02-12-2004	P11	
20	100260	Phan Văn	Khiêm	10A2	Nam	05-02-2004	P11	
21	100261	Nguyễn Đăng	Khoa	10A8	Nam	11-01-2004	P11	
22	100262	Nguyễn Duy Đăng	Khoa	10A10	Nam	30-07-2004	P11	
23	100263	Vũ Hữu	Khoa	10A12	Nam	19-05-2004	P11	
24	100264	Vũ Hữu	Khoa	10A6	Nam	13-07-2004	P11	
1	100265	Cần Đức	Khôi	10A8	Nam	05-06-2004	P12	
2	100266	Lê Minh	Khuê	10A12	Nữ	08-03-2004	P12	
3	100267	Nguyễn Hoàng	Khuê	10A12	Nam	20-11-2004	P12	
4	100268	Đào Minh	Khương	10A11	Nam	13-07-2004	P12	
5	100269	Chu Anh	Kiên	10A6	Nam	19-07-2004	P12	
6	100270	Đỗ Hữu	Kiên	10A12	Nam	07-02-2004	P12	
7	100271	Kiều Văn	Kiên	10A11	Nam	19-07-2004	P12	
8	100272	Nguyễn Duy	Kiên	10A14	Nam	13-09-2004	P12	
9	100273	Nguyễn Trung	Kiên	10A12	Nam	24-12-2004	P12	
10	100274	Nguyễn Trung	Kiên	10A6	Nam	07-02-2004	P12	
11	100275	Vương Tuấn	Kiên	10A2	Nam	20-06-2004	P12	
12	100276	Lưu Tuấn	Kiệt	10A13	Nam	08-10-2004	P12	
13	100277	Chu Thị Chúc	Lam	10A2	Nữ	21-02-2004	P12	
14	100278	Chu Thị	Lan	10A1	Nữ	21-08-2004	P12	
15	100279	Kiều Ngọc	Lan	10A14	Nữ	17-09-2004	P12	
16	100280	Nguyễn Mai	Lan	10A13	Nữ	27-10-2004	P12	
17	100281	Nguyễn Thị	Lan	10A3	Nữ	20-01-2004	P12	
18	100282	Phùng Thị Mai	Lan	10A12	Nữ	08-09-2004	P12	
19	100283	Phùng Thị Tuyết	Lan	10A14	Nữ	21-11-2004	P12	
20	100284	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	10A4	Nữ	28-02-2004	P12	
21	100285	Nguyễn Thị Phương	Liên	10A7	Nữ	22-07-2004	P12	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100286	Phí Thị Bích	Liên	10A11	Nữ	19-05-2004	P12	
23	100287	Bùi Khánh	Linh	10A9	Nữ	24-09-2004	P12	
24	100288	Chu Quang	Linh	10A6	Nam	01-06-2004	P12	
1	100289	Chu Thị Chúc	Linh	10A10	Nữ	21-02-2004	P13	
2	100290	Đỗ Thị Khánh	Linh	10A5	Nữ	21-03-2004	P13	
3	100291	Kiều Khánh	Linh	10A7	Nữ	03-07-2004	P13	
4	100292	Kiều Khánh	Linh	10A9	Nữ	17-05-2004	P13	
5	100293	Kiều Thuỳ	Linh	10A11	Nữ	08-09-2004	P13	
6	100294	Lê Thuỳ	Linh	10A9	Nữ	01-04-2004	P13	
7	100295	Nguyễn Diệu	Linh	10A2	Nữ	04-12-2004	P13	
8	100296	Nguyễn Diệu	Linh	10A8	Nữ	20-08-2004	P13	
9	100297	Nguyễn Khánh	Linh	10A2	Nữ	04-10-2004	P13	
10	100298	Nguyễn Mai	Linh	10A1	Nữ	06-11-2004	P13	
11	100299	Nguyễn Phương	Linh	10A6	Nữ	28-09-2004	P13	
12	100300	Nguyễn Thị	Linh	10A3	Nữ	08-07-2004	P13	
13	100301	Nguyễn Thị	Linh	10A7	Nữ	30-07-2004	P13	
14	100302	Nguyễn Thị Khánh	Linh	10A12	Nữ	05-01-2004	P13	
15	100303	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	10A9	Nữ	05-10-2004	P13	
16	100304	Nguyễn Thị Phương	Linh	10A11	Nữ	27-12-2004	P13	
17	100305	Nguyễn Thị Thu	Linh	10A13	Nữ	28-03-2004	P13	
18	100306	Nguyễn Thị Thùy	Linh	10A13	Nữ	28-02-2004	P13	
19	100307	Nguyễn Thùy	Linh	10A11	Nữ	27-10-2004	P13	
20	100308	Nguyễn Thùy	Linh	10A14	Nữ	13-09-2004	P13	
21	100309	Nguyễn Tuấn	Linh	10A1	Nam	13-07-2004	P13	
22	100310	Nguyễn Tường Khánh	Linh	10A8	Nữ	16-07-2004	P13	
23	100311	Phan Nhật	Linh	10A8	Nữ	14-10-2004	P13	
24	100312	Phan Thùy	Linh	10A3	Nữ	27-09-2004	P13	
1	100313	Phí Mai	Linh	10A12	Nữ	08-05-2004	P14	
2	100314	Phí Thùy	Linh	10A7	Nữ	08-09-2004	P14	
3	100315	Ta Thị Diệu	Linh	10A14	Nữ	05-07-2004	P14	
4	100316	Trần Thị Diễm	Linh	10A10	Nữ	02-01-2004	P14	
5	100317	Vũ Thùy	Linh	10A9	Nữ	27-07-2004	P14	
6	100318	Vương Thuỳ	Linh	10A1	Nữ	06-08-2004	P14	
7	100319	Đỗ Thị	Loan	10A11	Nữ	03-10-2004	P14	
8	100320	Kiều Thị	Loan	10A14	Nữ	07-12-2004	P14	
9	100321	Kiều Thị	Loan	10A6	Nữ	18-01-2004	P14	
10	100322	Nguyễn Bích	Loan	10A3	Nữ	21-07-2004	P14	
11	100323	Nguyễn Thị	Loan	10A4	Nữ	21-09-2004	P14	
12	100324	Nguyễn Thị Bích	Loan	10A6	Nữ	22-09-2004	P14	
13	100325	Chu Đức	Long	10A14	Nam	22-03-2004	P14	
14	100326	Chu Văn	Long	10A3	Nam	03-12-2004	P14	
15	100327	Nguyễn Đức	Long	10A2	Nam	03-05-2004	P14	
16	100328	Nguyễn Phúc Hoàng	Long	10A13	Nam	05-01-2004	P14	
17	100329	Phan Hoàng	Long	10A1	Nam	12-09-2004	P14	
18	100330	Nguyễn Duy	Lợi	10A13	Nam	26-12-2004	P14	
19	100331	Cần Đình	Luân	10A2	Nam	20-08-2004	P14	
20	100332	Nguyễn Đức	Lương	10A8	Nam	22-01-2004	P14	
21	100333	Nguyễn Hoàng	Lương	10A6	Nam	28-09-2004	P14	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100334	Nguyễn Thị	Lương	10A6	Nữ	01-01-2004	P14	
23	100335	Phùng Văn	Lương	10A4	Nam	02-07-2004	P14	
24	100336	Cần Thị Kiều	Ly	10A5	Nữ	15-08-2004	P14	
1	100337	Chu Thị Khánh	Ly	10A11	Nữ	29-06-2004	P15	
2	100338	Đặng Thị Khánh	Ly	10A13	Nữ	30-07-2004	P15	
3	100339	Đỗ Khánh	Ly	10A10	Nữ	11-07-2004	P15	
4	100340	Lê Ngọc	Ly	10A11	Nữ	24-07-2004	P15	
5	100341	Nguyễn Diệu	Ly	10A10	Nữ	26-01-2004	P15	
6	100342	Nguyễn Diệu	Ly	10A11	Nữ	22-07-2004	P15	
7	100343	Nguyễn Hương	Ly	10A5	Nữ	22-08-2004	P15	
8	100344	Nguyễn Huyền	Ly	10A7	Nữ	04-09-2004	P15	
9	100345	Nguyễn Khánh	Ly	10A4	Nữ	07-10-2004	P15	
10	100346	Nguyễn Thị Hương	Ly	10A8	Nữ	16-03-2004	P15	
11	100347	Phí Quỳnh	Ly	10A11	Nữ	15-12-2004	P15	
12	100348	Chu Thị	Mai	10A10	Nữ	16-12-2004	P15	
13	100349	Nguyễn Thị	Mai	10A9	Nữ	05-02-2004	P15	
14	100350	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	10A10	Nữ	16-02-2004	P15	
15	100351	Phan Ngọc	Mai	10A8	Nữ	24-11-2004	P15	
16	100352	Phí Hồng	Mai	10A9	Nữ	10-09-2004	P15	
17	100353	Phùng Thị Quỳnh	Mai	10A2	Nữ	09-12-2004	P15	
18	100354	Chu Đức	Mạnh	10A12	Nam	07-10-2004	P15	
19	100355	Nguyễn Đình Đức	Mạnh	10A14	Nam	22-12-2004	P15	
20	100356	Phí Đình	Mạnh	10A12	Nam	28-11-2004	P15	
21	100357	Nguyễn Thị	Mây	10A14	Nữ	20-05-2004	P15	
22	100358	Vũ Thị Nga	Mi	10A5	Nữ	17-02-2004	P15	
23	100359	Lê Văn	Minh	10A12	Nam	03-12-2004	P15	
24	100360	Nguyễn Hồng	Minh	10A4	Nam	01-01-2004	P15	
1	100361	Nguyễn Thị Thu	Minh	10A14	Nữ	05-03-2004	P16	
2	100362	Phí Quang	Minh	10A2	Nam	12-09-2004	P16	
3	100363	Nguyễn Thị	Mùi	10A6	Nữ	23-12-2004	P16	
4	100364	Kiều Trà	My	10A14	Nữ	20-12-2004	P16	
5	100365	Nguyễn Thị Trà	My	10A12	Nữ	20-01-2004	P16	
6	100366	Đặng Đình	Nam	10A10	Nam	10-09-2004	P16	
7	100367	Nguyễn Đức	Nam	10A6	Nam	04-03-2004	P16	
8	100368	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	10A6	Nam	04-09-2004	P16	
9	100369	Phí Đình	Nam	10A4	Nam	03-02-2004	P16	
10	100370	Chu Thanh	Nga	10A3	Nữ	04-11-2004	P16	
11	100371	Đỗ Thị Thuý	Nga	10A11	Nữ	09-03-2004	P16	
12	100372	Nguyễn Thị Thuý	Nga	10A2	Nữ	04-09-2004	P16	
13	100373	Phan Thị Thanh	Nga	10A13	Nữ	11-02-2004	P16	
14	100374	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	10A6	Nữ	20-08-2004	P16	
15	100375	Phan Duyên	Ngân	10A7	Nữ	13-11-2004	P16	
16	100376	Kiều Thị	Nghĩa	10A14	Nữ	31-10-2004	P16	
17	100377	Đỗ Minh	Ngọc	10A2	Nam	10-10-2004	P16	
18	100378	Lương Hồng	Ngọc	10A11	Nữ	01-07-2004	P16	
19	100379	Nguyễn Bảo	Ngọc	10A14	Nữ	08-10-2004	P16	
20	100380	Nguyễn Bích	Ngọc	10A7	Nữ	06-09-2004	P16	
21	100381	Nguyễn Đình Thêm	Ngọc	10A2	Nam	09-08-2003	P16	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100382	Nguyễn Hồng	Ngọc	10A3	Nữ	31-10-2004	P16	
23	100383	Nguyễn Hồng	Ngọc	10A4	Nữ	08-09-2004	P16	
24	100384	Nguyễn Minh	Ngọc	10A12	Nữ	27-10-2004	P16	
1	100385	Nguyễn Thị	Ngọc	10A2	Nữ	03-03-2004	P17	
2	100386	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	10A1	Nữ	23-06-2004	P17	
3	100387	Phí Hồng	Ngọc	10A6	Nữ	04-12-2004	P17	
4	100388	Vũ Thị	Ngọc	10A9	Nữ	06-12-2004	P17	
5	100389	Vương Thị Hải	Ngọc	10A10	Nữ	24-07-2004	P17	
6	100390	Đỗ Thị Hương	Nguyên	10A3	Nữ	01-01-2004	P17	
7	100391	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	10A1	Nữ	09-01-2004	P17	
8	100392	Phùng Anh	Nguyên	10A14	Nam	25-09-2004	P17	
9	100393	Kiều Thị Minh	Nguyệt	10A9	Nữ	08-02-2004	P17	
10	100394	Nguyễn Thị	Nhân	10A7	Nữ	20-02-2004	P17	
11	100395	Nguyễn Thị Thu	Nhân	10A9	Nữ	22-02-2004	P17	
12	100396	Đỗ Hạnh	Nhi	10A4	Nữ	02-12-2004	P17	
13	100397	Kiều Linh	Nhi	10A7	Nữ	26-08-2004	P17	
14	100398	Nguyễn Thị Linh	Nhi	10A12	Nữ	30-11-2004	P17	
15	100399	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	10A14	Nữ	21-10-2004	P17	
16	100400	Tạ Thị Yên	Nhi	10A10	Nữ	23-10-2004	P17	
17	100401	Kiều Thị Khiêm	Nhu	10A4	Nữ	25-01-2004	P17	
18	100402	Phan Thị	Nhung	10A10	Nữ	05-10-2004	P17	
19	100403	Phí Trang	Nhung	10A5	Nữ	13-04-2004	P17	
20	100404	Nguyễn An	Ninh	10A7	Nam	04-07-2004	P17	
21	100405	Nguyễn Đình	Oai	10A1	Nam	08-04-2004	P17	
22	100406	Dương Ngọc	Oanh	10A1	Nữ	03-06-2004	P17	
23	100407	Hoàng Thị Hồng	Oanh	10A4	Nữ	06-02-2004	P17	
24	100408	Lê Thị Tú	Oanh	10A5	Nữ	27-09-2004	P17	
1	100409	Nguyễn Hà	Oanh	10A4	Nữ	05-11-2004	P18	
2	100410	Nguyễn Thị Kim	Oanh	10A13	Nữ	01-08-2004	P18	
3	100411	Nguyễn Việt	Oanh	10A8	Nữ	19-11-2004	P18	
4	100412	Phan Kim	Oanh	10A13	Nữ	10-05-2004	P18	
5	100413	Phan Thị Kim	Oanh	10A13	Nữ	09-03-2004	P18	
6	100414	Tạ Kim	Oanh	10A8	Nữ	04-01-2004	P18	
7	100415	Trịnh Thị	Oanh	10A12	Nữ	11-05-2004	P18	
8	100416	Vũ Đức	Phan	10A14	Nam	03-08-2004	P18	
9	100417	Nguyễn Văn	Phát	10A7	Nam	02-07-2004	P18	
10	100418	Phan Gia	Phong	10A13	Nam	13-12-2004	P18	
11	100419	Nguyễn Thị Bích	Phượng	10A3	Nữ	10-11-2004	P18	
12	100420	Chu Thị Bích	Phương	10A8	Nữ	08-11-2004	P18	
13	100421	Chu Việt	Phương	10A3	Nam	18-09-2004	P18	
14	100422	Đặng Thị	Phương	10A13	Nữ	24-10-2004	P18	
15	100423	Lê Thị Thanh	Phương	10A2	Nữ	19-08-2004	P18	
16	100424	Nguyễn Khánh	Phương	10A5	Nữ	11-10-2004	P18	
17	100425	Nguyễn Mai	Phương	10A4	Nữ	07-01-2004	P18	
18	100426	Nguyễn Minh	Phương	10A10	Nữ	04-08-2004	P18	
19	100427	Nguyễn Ngọc	Phương	10A12	Nam	16-06-2004	P18	
20	100428	Nguyễn Thị	Phương	10A5	Nữ	24-10-2004	P18	
21	100429	Nguyễn Thị	Phương	10A5	Nữ	26-12-2004	P18	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100430	Nguyễn Thị Hà	Phương	10A6	Nữ	24-01-2004	P18	
23	100431	Nguyễn Thị Mai	Phương	10A2	Nữ	27-04-2004	P18	
24	100432	Nguyễn Thị Mai	Phương	10A4	Nữ	10-11-2004	P18	
1	100433	Nguyễn Thị Mai	Phương	10A9	Nữ	27-03-2004	P19	
2	100434	Nguyễn Thị Thu	Phương	10A2	Nữ	08-10-2004	P19	
3	100435	Phan Lan	Phương	10A7	Nữ	25-07-2004	P19	
4	100436	Phùng Minh	Phương	10A12	Nữ	05-04-2004	P19	
5	100437	Nguyễn Thị	Phượng	10A11	Nữ	19-06-2004	P19	
6	100438	Nguyễn Thị Bích	Phượng	10A2	Nữ	17-06-2004	P19	
7	100439	Nguyễn Minh	Quang	10A1	Nam	12-08-2004	P19	
8	100440	Nguyễn Văn	Quang	10A13	Nam	31-07-2004	P19	
9	100441	Phan Ích	Quang	10A7	Nam	17-11-2003	P19	
10	100442	Phan Lạc	Quang	10A8	Nam	15-08-2004	P19	
11	100443	Đỗ Đàm	Quân	10A12	Nam	08-12-2004	P19	
12	100444	Đỗ Đức	Quân	10A7	Nam	21-01-2004	P19	
13	100445	Nguyễn Anh	Quân	10A10	Nam	13-02-2004	P19	
14	100446	Nguyễn Hữu	Quân	10A13	Nam	18-04-2004	P19	
15	100447	Phan Văn	Quân	10A8	Nam	16-02-2004	P19	
16	100448	Nguyễn Trung	Quốc	10A6	Nam	29-06-2004	P19	
17	100449	Cần Thị Ngọc	Quyên	10A5	Nữ	02-08-2004	P19	
18	100450	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	10A3	Nữ	18-03-2004	P19	
19	100451	Đỗ Minh	Quyên	10A12	Nam	05-10-2004	P19	
20	100452	Nguyễn Đình	Quyên	10A12	Nam	01-09-2004	P19	
21	100453	Nguyễn Lương	Quyên	10A6	Nam	16-11-2004	P19	
22	100454	Phùng Mạnh	Quyên	10A10	Nam	16-09-2004	P19	
23	100455	Chu Tiến	Quyết	10A6	Nam	09-05-2004	P19	
24	100456	Cần Thị Ngọc	Quỳnh	10A5	Nữ	19-12-2004	P19	
1	100457	Đỗ Thị Như	Quỳnh	10A14	Nữ	18-01-2004	P20	
2	100458	Lê Thị	Quỳnh	10A7	Nữ	12-04-2004	P20	
3	100459	Nguyễn Như	Quỳnh	10A2	Nữ	04-11-2004	P20	
4	100460	Nguyễn Thị	Quỳnh	10A5	Nữ	28-01-2004	P20	
5	100461	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	10A10	Nữ	01-07-2004	P20	
6	100462	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	10A10	Nữ	04-09-2004	P20	
7	100463	Phan Thị	Quỳnh	10A5	Nữ	21-01-2004	P20	
8	100464	Vũ Như	Quỳnh	10A9	Nữ	05-12-2004	P20	
9	100465	Nguyễn Bá	Quý	10A13	Nam	26-05-2004	P20	
10	100466	Đỗ Minh	Sang	10A4	Nam	07-03-2004	P20	
11	100467	Đỗ Hữu	Sáng	10A5	Nam	07-10-2004	P20	
12	100468	Nguyễn Hồng	Sinh	10A7	Nữ	12-08-2004	P20	
13	100469	Nguyễn Hải	Son	10A9	Nam	19-09-2004	P20	
14	100470	Nguyễn Thanh	Son	10A14	Nam	22-01-2004	P20	
15	100471	Nguyễn Thế	Son	10A7	Nam	02-02-2004	P20	
16	100472	Kiều Anh	Tài	10A12	Nam	26-11-2004	P20	
17	100473	Nguyễn Hữu	Tâm	10A2	Nam	15-12-2004	P20	
18	100474	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	10A9	Nữ	11-02-2004	P20	
19	100475	Phan Thị Mỹ	Tâm	10A7	Nữ	07-09-2004	P20	
20	100476	Chu Thị Hà	Thanh	10A2	Nữ	27-04-2004	P20	
21	100477	Đỗ Thị	Thanh	10A10	Nữ	27-11-2004	P20	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100478	Nguyễn Phương	Thanh	10A5	Nữ	11-08-2004	P20	
23	100479	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	10A10	Nữ	22-09-2004	P20	
24	100480	Chu Văn	Thành	10A4	Nam	11-01-2004	P20	
1	100481	Đặng Chí	Thành	10A8	Nam	31-03-2004	P21	
2	100482	Nguyễn Đình	Thành	10A8	Nam	28-06-2004	P21	
3	100483	Nguyễn Hữu	Thành	10A8	Nam	14-01-2004	P21	
4	100484	Nguyễn Huy	Thành	10A13	Nam	15-11-2004	P21	
5	100485	Phan Ích	Thành	10A2	Nam	07-09-2004	P21	
6	100486	Cần Thị Phương	Thảo	10A10	Nữ	20-06-2004	P21	
7	100487	Đỗ Bích	Thảo	10A6	Nữ	03-01-2004	P21	
8	100488	Lê Phương	Thảo	10A14	Nữ	12-11-2004	P21	
9	100489	Nguyễn Thị Bích	Thảo	10A7	Nữ	09-02-2004	P21	
10	100490	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10A13	Nữ	28-04-2004	P21	
11	100491	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	10A1	Nữ	24-01-2004	P21	
12	100492	Phí Thị Thanh	Thảo	10A1	Nữ	22-11-2004	P21	
13	100493	Đỗ Huy	Thái	10A12	Nam	16-05-2004	P21	
14	100494	Nguyễn Thành	Thái	10A6	Nam	29-10-2004	P21	
15	100495	Nguyễn Văn	Thái	10A6	Nam	19-10-2004	P21	
16	100496	Hồ Thị	Thắm	10A13	Nữ	22-10-2004	P21	
17	100497	Đỗ Hồng	Thắng	10A4	Nam	15-06-2004	P21	
18	100498	Phan Mai	Thị	10A5	Nữ	20-04-2004	P21	
19	100499	Hồ Thị	Thiệt	10A7	Nữ	22-10-2004	P21	
20	100500	Nguyễn Quốc	Thịnh	10A7	Nam	28-04-2004	P21	
21	100501	Nguyễn Văn	Thịnh	10A1	Nam	07-11-2004	P21	
22	100502	Nguyễn Thu	Thoa	10A10	Nữ	03-05-2004	P21	
23	100503	Nguyễn Lê Huy	Thông	10A2	Nam	01-04-2004	P21	
24	100504	Nguyễn Thị	Thơm	10A1	Nữ	16-01-2004	P21	
1	100505	Đỗ Thị Hồng	Thu	10A13	Nữ	29-05-2004	P22	
2	100506	Khương Thị	Thu	10A2	Nữ	07-11-2004	P22	
3	100507	Nguyễn Thị	Thu	10A11	Nữ	30-12-2004	P22	
4	100508	Nguyễn Thị	Thu	10A9	Nữ	28-09-2004	P22	
5	100509	Nguyễn Thị Thanh	Thu	10A13	Nữ	17-10-2004	P22	
6	100510	Phùng Thị Thanh	Thu	10A6	Nữ	01-09-2004	P22	
7	100511	Kiều Quang	Thuần	10A9	Nam	08-04-2004	P22	
8	100512	Nguyễn Đức	Thuận	10A12	Nam	14-10-2004	P22	
9	100513	Nguyễn Hữu	Thuận	10A4	Nam	13-02-2004	P22	
10	100514	Nguyễn Thị	Thuận	10A3	Nữ	02-11-2004	P22	
11	100515	Kiều Mai Thanh	Thùy	10A4	Nữ	06-06-2004	P22	
12	100516	Nguyễn Thị	Thùy	10A3	Nữ	15-01-2004	P22	
13	100517	Nguyễn Thị Phương	Thùy	10A9	Nữ	07-12-2004	P22	
14	100518	Chu Phương	Thùy	10A2	Nữ	15-10-2004	P22	
15	100519	Nguyễn Phương	Thùy	10A1	Nữ	14-04-2004	P22	
16	100520	Nguyễn Thị	Thùy	10A10	Nữ	21-06-2004	P22	
17	100521	Trần Thị Thu	Thùy	10A4	Nữ	20-12-2004	P22	
18	100522	Tạ Thị	Thúy	10A14	Nữ	18-07-2004	P22	
19	100523	Đỗ Thị Thanh	Thư	10A10	Nữ	31-05-2004	P22	
20	100524	Phan Ngọc Minh	Thư	10A9	Nữ	25-04-2004	P22	
21	100525	Vũ Lê Anh	Thư	10A8	Nữ	01-03-2004	P22	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100526	Đỗ Thùy	Thương	10A4	Nữ	27-02-2004	P22	
23	100527	Tạ Ngọc	Thương	10A10	Nữ	08-10-2004	P22	
24	100528	Vũ Thị Thuý	Tiên	10A8	Nữ	08-12-2003	P22	
1	100529	Nguyễn Mạnh	Tiến	10A8	Nam	09-09-2004	P23	
2	100530	Nguyễn Trọng	Tiến	10A8	Nam	06-11-2004	P23	
3	100531	Nguyễn Văn	Tiến	10A3	Nam	03-12-2004	P23	
4	100532	Nguyễn Công	Tính	10A3	Nam	25-02-2004	P23	
5	100533	Nguyễn Xuân	Tính	10A10	Nam	04-06-2004	P23	
6	100534	Chu Mạnh	Toàn	10A1	Nam	20-09-2004	P23	
7	100535	Nguyễn Hữu	Toàn	10A3	Nam	06-11-2004	P23	
8	100536	Đỗ Kiều	Trang	10A2	Nữ	07-10-2004	P23	
9	100537	Đỗ Thị	Trang	10A3	Nữ	01-06-2004	P23	
10	100538	Đỗ Thị Huyền	Trang	10A9	Nữ	16-02-2004	P23	
11	100539	Dương Thị Thu	Trang	10A2	Nữ	26-02-2004	P23	
12	100540	Hoàng Huyền	Trang	10A12	Nữ	16-10-2004	P23	
13	100541	Kiều Thị Thu	Trang	10A10	Nữ	14-03-2004	P23	
14	100542	Kiều Thu	Trang	10A13	Nữ	11-10-2004	P23	
15	100543	Nghiêm Thị Huyền	Trang	10A13	Nữ	20-10-2004	P23	
16	100544	Nguyễn Kiều	Trang	10A9	Nữ	07-12-2004	P23	
17	100545	Nguyễn Thị	Trang	10A3	Nữ	20-06-2004	P23	
18	100546	Nguyễn Thị Đoan	Trang	10A4	Nữ	11-07-2004	P23	
19	100547	Nguyễn Thị Huyền	Trang	10A9	Nữ	21-08-2004	P23	
20	100548	Nguyễn Thị Thu	Trang	10A13	Nữ	29-04-2004	P23	
21	100549	Nguyễn Thị Thu	Trang	10A13	Nữ	05-05-2004	P23	
22	100550	Nguyễn Thị Thu	Trang	10A9	Nữ	11-08-2004	P23	
23	100551	Nguyễn Thu	Trang	10A14	Nữ	07-11-2004	P23	
24	100552	Nguyễn Thu	Trang	10A3	Nữ	12-01-2004	P23	
1	100553	Phan Huyền	Trang	10A11	Nữ	04-08-2004	P24	
2	100554	Phí Thị Thu	Trang	10A12	Nữ	13-05-2004	P24	
3	100555	Vũ Thị Hà	Trang	10A10	Nữ	30-11-2004	P24	
4	100556	Vũ Thị Huyền	Trang	10A1	Nữ	18-12-2004	P24	
5	100557	Vũ Thị Thu	Trang	10A9	Nữ	24-01-2004	P24	
6	100558	Vũ Thị	Trà	10A12	Nữ	18-07-2004	P24	
7	100559	Nguyễn Xuân	Tráng	10A10	Nam	09-06-2004	P24	
8	100560	Kiều Ngọc	Trâm	10A5	Nữ	02-08-2004	P24	
9	100561	Đỗ Quốc	Triệu	10A12	Nam	06-04-2004	P24	
10	100562	Nguyễn Phúc	Triệu	10A13	Nam	06-05-2004	P24	
11	100563	Nguyễn Ngọc	Trinh	10A2	Nữ	12-05-2004	P24	
12	100564	Nguyễn Thị	Trinh	10A4	Nữ	06-10-2004	P24	
13	100565	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	10A10	Nữ	14-09-2004	P24	
14	100566	Phan Thị Lan	Trinh	10A4	Nữ	19-08-2004	P24	
15	100567	Phan Thị Phương	Trinh	10A9	Nữ	21-10-2004	P24	
16	100568	Đặng Cao	Trọng	10A14	Nam	10-12-2004	P24	
17	100569	Nguyễn Đức	Trọng	10A1	Nam	18-10-2004	P24	
18	100570	Nguyễn Duy	Trọng	10A13	Nam	21-01-2004	P24	
19	100571	Nguyễn Đức	Trung	10A12	Nam	14-11-2004	P24	
20	100572	Nguyễn Huy	Trung	10A6	Nam	11-09-2004	P24	
21	100573	Nguyễn Ngọc	Trung	10A13	Nam	04-01-2004	P24	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100574	Nguyễn Quốc	Trung	10A4	Nam	16-06-2004	P24	
23	100575	Phùng Khắc	Trung	10A7	Nam	27-06-2004	P24	
24	100576	Đỗ Văn	Trưởng	10A8	Nam	02-03-2004	P24	
1	100577	Lê Ngọc	Trưởng	10A3	Nam	30-07-2004	P25	
2	100578	Nguyễn Doãn	Trưởng	10A2	Nam	02-01-2004	P25	
3	100579	Nguyễn Quang	Trưởng	10A3	Nam	19-04-2004	P25	
4	100580	Nguyễn Trung	Trưởng	10A4	Nam	17-02-2004	P25	
5	100581	Vũ Hữu	Trưởng	10A1	Nam	15-11-2004	P25	
6	100582	Đỗ Đăng	Tuân	10A10	Nam	16-12-2003	P25	
7	100583	Cần Bằng	Tuấn	10A1	Nam	09-07-2004	P25	
8	100584	Chu Quốc	Tuấn	10A8	Nam	28-07-2004	P25	
9	100585	Đỗ Văn Anh	Tuấn	10A10	Nam	26-10-2004	P25	
10	100586	Nguyễn Anh	Tuấn	10A5	Nam	12-08-2004	P25	
11	100587	Nguyễn Đình	Tuấn	10A4	Nam	16-10-2004	P25	
12	100588	Nguyễn Ngọc	Tuấn	10A1	Nam	06-02-2004	P25	
13	100589	Nguyễn Văn	Tuấn	10A1	Nam	09-07-2004	P25	
14	100590	Nguyễn Văn	Tuấn	10A4	Nam	16-04-2004	P25	
15	100591	Phan Văn Anh	Tuấn	10A5	Nam	28-03-2004	P25	
16	100592	Phùng Khắc	Tuấn	10A1	Nam	04-10-2004	P25	
17	100593	Kiều Thị Thanh	Tuyền	10A8	Nữ	21-10-2004	P25	
18	100594	Nguyễn Văn	Tuyền	10A11	Nam	05-02-2004	P25	
19	100595	Đỗ Thị Ánh	Tuyết	10A3	Nữ	03-07-2004	P25	
20	100596	Lê Thị Ánh	Tuyết	10A1	Nữ	11-09-2004	P25	
21	100597	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	10A12	Nữ	15-09-2004	P25	
22	100598	Đặng Thanh	Tùng	10A2	Nam	24-08-2004	P25	
23	100599	Kiều Duy	Tùng	10A7	Nam	13-04-2004	P25	
24	100600	Kiều Anh	Tú	10A7	Nam	17-11-2004	P25	
1	100601	Nguyễn Đình	Tú	10A3	Nam	10-09-2004	P26	
2	100602	Nguyễn Thị Phương	Tú	10A11	Nữ	14-09-2004	P26	
3	100603	Nguyễn Minh	Tước	10A13	Nam	26-09-2004	P26	
4	100604	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	10A4	Nữ	26-07-2004	P26	
5	100605	Phùng Thu	Uyên	10A5	Nữ	06-12-2004	P26	
6	100606	Đỗ Thị Thảo	Vân	10A4	Nữ	14-03-2004	P26	
7	100607	Nguyễn Mỹ	Vân	10A12	Nữ	17-02-2004	P26	
8	100608	Nguyễn Thảo	Vân	10A13	Nữ	10-01-2004	P26	
9	100609	Phùng Thị Thanh	Vân	10A3	Nữ	26-01-2004	P26	
10	100610	Cần Hà	Vi	10A12	Nữ	13-05-2004	P26	
11	100611	Đỗ Thị Tường	Vi	10A5	Nữ	16-08-2004	P26	
12	100612	Nguyễn Thị Huyền	Vi	10A8	Nữ	23-02-2004	P26	
13	100613	Nguyễn Thị Tường	Vi	10A7	Nữ	22-02-2004	P26	
14	100614	Đỗ Văn	Việt	10A1	Nam	31-03-2004	P26	
15	100615	Nguyễn Quốc	Việt	10A6	Nam	05-02-2004	P26	
16	100616	Nguyễn Quốc	Việt	10A8	Nam	29-08-2004	P26	
17	100617	Phan Lạc	Việt	10A7	Nam	17-06-2004	P26	
18	100618	Phan Văn Hoàng	Việt	10A5	Nam	29-10-2004	P26	
19	100619	Nguyễn Đức	Vinh	10A2	Nam	26-11-2004	P26	
20	100620	Phan Quang	Vinh	10A13	Nam	16-06-2004	P26	
21	100621	Phí Quang	Vinh	10A3	Nam	28-08-2004	P26	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
22	100622	Chu Quốc	Vũ	10A1	Nam	12-02-2004	P26	
23	100623	Nguyễn Văn	Vượng	10A14	Nam	10-06-2004	P26	
24	100624	Nguyễn Thị Minh	Vượng	10A3	Nữ	23-06-2004	P26	
1	100625	Vũ Đặng Thảo	Vy	10A2	Nữ	02-10-2004	P27	
2	100626	Phí Thị	Xoan	10A10	Nữ	30-12-2004	P27	
3	100627	Lê Thị	Xuyến	10A11	Nữ	26-06-2004	P27	
4	100628	Kiều Thị	Yêu	10A14	Nữ	01-08-2004	P27	
5	100629	Đặng Thu Bảo	Yến	10A4	Nữ	23-11-2004	P27	
6	100630	Đỗ Hải	Yến	10A11	Nữ	11-12-2004	P27	
7	100631	Đỗ Thị Minh	Yến	10A14	Nữ	02-06-2004	P27	
8	100632	Nguyễn Bảo	Yến	10A14	Nữ	31-10-2004	P27	
9	100633	Nguyễn Bảo	Yến	10A6	Nữ	31-10-2004	P27	
10	100634	Nguyễn Hải	Yến	10A4	Nữ	11-06-2004	P27	
11	100635	Nguyễn Thị	Yến	10A10	Nữ	17-10-2004	P27	
12	100636	Nguyễn Thị	Yến	10A12	Nữ	01-04-2004	P27	
13	100637	Nguyễn Thị	Yến	10A9	Nữ	18-01-2004	P27	
14	100638	Nguyễn Thị Hải	Yến	10A1	Nữ	08-01-2004	P27	
15	100639	Nguyễn Thị Hải	Yến	10A11	Nữ	01-08-2004	P27	
16	100640	Tạ Thị Bảo	Yến	10A9	Nữ	26-04-2004	P27	
17	100641	Vũ Thị	Yến	10A10	Nữ	05-07-2004	P27	
18	100642	Phan Thị Như	Ý	10A14	Nữ	28-02-2004	P27	
1	110001	Cần Thu	An	11A8	Nữ	24-10-2003	P1	
2	110002	Nguyễn Bá	An	11A4	Nam	24-06-2003	P1	
3	110003	Nguyễn Văn	An	11A3	Nam	20-07-2003	P1	
4	110004	Chu Mai	Anh	11A13	Nữ	26-07-2003	P1	
5	110005	Chu Phương	Anh	11A5	Nữ	24-10-2003	P1	
6	110006	Chu Thị Thuỳ	Anh	11A1	Nữ	02-01-2003	P1	
7	110007	Chu Văn	Anh	11A2	Nam	14-12-2003	P1	
8	110008	Hoàng Thị Mai	Anh	11A12	Nữ	02-10-2003	P1	
9	110009	Kiều Vân	Anh	11A5	Nữ	09-03-2003	P1	
10	110010	Nguyễn Đỗ Tú	Anh	11A13	Nữ	14-11-2003	P1	
11	110011	Nguyễn Hoàng Hà	Anh	11A12	Nữ	22-09-2003	P1	
12	110012	Nguyễn Hữu Đức	Anh	11A13	Nam	27-01-2003	P1	
13	110013	Nguyễn Lan	Anh	11A8	Nữ	10-09-2003	P1	
14	110014	Nguyễn Mai	Anh	11A4	Nữ	01-02-2003	P1	
15	110015	Nguyễn Mai	Anh	11A8	Nữ	19-02-2003	P1	
16	110016	Nguyễn Minh	Anh	11A5	Nữ	30-10-2003	P1	
17	110017	Nguyễn Minh	Anh	11A6	Nữ	12-07-2003	P1	
18	110018	Nguyễn Phùng Thảo	Anh	11A12	Nữ	21-01-2003	P1	
19	110019	Nguyễn Phương	Anh	11A1	Nữ	01-04-2003	P1	
20	110020	Nguyễn Phương	Anh	11A11	Nữ	20-11-2003	P1	
21	110021	Nguyễn Phương	Anh	11A2	Nữ	17-08-2003	P1	
22	110022	Nguyễn Phương	Anh	11A3	Nữ	05-04-2003	P1	
23	110023	Nguyễn Thế	Anh	11A10	Nam	10-06-2003	P1	
24	110024	Nguyễn Thị Lan	Anh	11A2	Nữ	07-06-2003	P1	
1	110025	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	11A14	Nữ	08-06-2003	P2	
2	110026	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	11A5	Nữ	16-09-2003	P2	
3	110027	Nguyễn Thị Phương	Anh	11A7	Nữ	10-10-2003	P2	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110028	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	11A5	Nữ	20-10-2003	P2	
5	110029	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	11A9	Nữ	26-04-2003	P2	
6	110030	Nguyễn Thị Vân	Anh	11A2	Nữ	22-04-2003	P2	
7	110031	Nguyễn Thị Vân	Anh	11A5	Nữ	21-04-2003	P2	
8	110032	Nguyễn Thị Vân	Anh	11A5	Nữ	04-12-2003	P2	
9	110033	Nguyễn Thị Vân	Anh	11A8	Nữ	14-12-2003	P2	
10	110034	Nguyễn Tiến	Anh	11A7	Nam	05-08-2003	P2	
11	110035	Nguyễn Tuyết	Anh	11A8	Nữ	06-10-2003	P2	
12	110036	Nguyễn Văn	Anh	11A14	Nữ	15-03-2003	P2	
13	110037	Phan Phương	Anh	11A5	Nữ	27-10-2003	P2	
14	110038	Phan Thị Hoàng	Anh	11A3	Nữ	30-01-2003	P2	
15	110039	Phan Thị Mai	Anh	11A6	Nữ	23-05-2003	P2	
16	110040	Phan Thị Vân	Anh	11A11	Nữ	22-06-2003	P2	
17	110041	Phan Thị Vân	Anh	11A6	Nữ	05-09-2003	P2	
18	110042	Phan Văn Việt	Anh	11A1	Nam	24-04-2003	P2	
19	110043	Phan Văn Việt	Anh	11A13	Nam	08-01-2003	P2	
20	110044	Phan Việt	Anh	11A4	Nam	05-09-2003	P2	
21	110045	Phan Việt	Anh	11A7	Nam	01-03-2003	P2	
22	110046	Phí Thị Vân	Anh	11A2	Nữ	15-10-2003	P2	
23	110047	Vũ Thị Lan	Anh	11A13	Nữ	19-05-2003	P2	
24	110048	Đỗ Thị	Anh	11A14	Nữ	20-02-2003	P2	
1	110049	Nguyễn Ngọc	Anh	11A14	Nữ	14-12-2003	P3	
2	110050	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	11A6	Nữ	14-05-2003	P3	
3	110051	Nguyễn Trần Nhật	Anh	11A5	Nữ	30-11-2003	P3	
4	110052	Phan Thị Ngọc	Anh	11A8	Nữ	05-12-2003	P3	
5	110053	Nguyễn Văn	Bảo	11A1	Nam	28-02-2003	P3	
6	110054	Phan Thế	Bảo	11A11	Nam	10-05-2003	P3	
7	110055	Bùi Ngọc	Bình	11A8	Nam	02-05-2003	P3	
8	110056	Nguyễn Thị Mỹ	Bình	11A1	Nữ	15-05-2003	P3	
9	110057	Vũ Thị	Bích	11A10	Nữ	26-08-2003	P3	
10	110058	Nguyễn Thị Ngọc	Châm	11A4	Nữ	12-02-2003	P3	
11	110059	Vũ Thị Phương	Châm	11A14	Nữ	21-12-2003	P3	
12	110060	Nguyễn Minh	Châu	11A13	Nữ	05-09-2003	P3	
13	110061	Nguyễn Thị Quỳnh	Châu	11A1	Nữ	16-12-2003	P3	
14	110062	Nguyễn Thị Mai	Chi	11A11	Nữ	11-06-2003	P3	
15	110063	Đỗ Văn	Chiến	11A1	Nam	13-11-2002	P3	
16	110064	Nguyễn Huy	Chiến	11A10	Nam	05-01-2003	P3	
17	110065	Phùng Khắc	Chiến	11A4	Nam	27-03-2003	P3	
18	110066	Vũ Đình	Chiến	11A6	Nam	26-11-2003	P3	
19	110067	Kiều Hồng	Chinh	11A6	Nữ	07-04-2003	P3	
20	110068	Đàm Thanh	Chúc	11A4	Nữ	04-07-2003	P3	
21	110069	Đặng Trung	Công	11A7	Nam	23-08-2003	P3	
22	110070	Nguyễn Duy	Công	11A3	Nam	10-08-2003	P3	
23	110071	Nguyễn Nam	Công	11A6	Nam	19-06-2003	P3	
24	110072	Đỗ Ngọc	Cường	11A6	Nam	22-05-2003	P3	
1	110073	Nguyễn Khánh	Cường	11A13	Nam	20-07-2003	P4	
2	110074	Nguyễn Kim	Cường	11A4	Nam	23-03-2003	P4	
3	110075	Phan Văn Mạnh	Cường	11A2	Nam	29-04-2003	P4	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110076	La Ngọc	Diệp	11A5	Nữ	21-03-2003	P4	
5	110077	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	11A8	Nữ	20-10-2003	P4	
6	110078	Phan Thị Ngọc	Diệp	11A5	Nữ	25-10-2003	P4	
7	110079	Tạ Phương	Doanh	11A12	Nữ	18-07-2003	P4	
8	110080	Đỗ Thị Thùy	Dung	11A12	Nữ	12-11-2003	P4	
9	110081	Khương Thùy	Dung	11A5	Nữ	30-11-2003	P4	
10	110082	Lê Thu	Dung	11A7	Nữ	15-09-2003	P4	
11	110083	Nguyễn Thị	Dung	11A11	Nữ	11-02-2003	P4	
12	110084	Phan Thị Bích	Dung	11A12	Nữ	22-07-2003	P4	
13	110085	Phan Thị Thuỳ	Dung	11A1	Nữ	26-07-2003	P4	
14	110086	Đỗ Phương	Duy	11A2	Nam	31-10-2003	P4	
15	110087	Nguyễn Bá Hoàng	Duy	11A10	Nam	10-10-2003	P4	
16	110088	Nguyễn Hữu	Duy	11A7	Nam	15-04-2003	P4	
17	110089	Nguyễn Lương	Duy	11A2	Nam	02-07-2003	P4	
18	110090	Nguyễn Trung	Duy	11A1	Nam	22-07-2003	P4	
19	110091	Nguyễn Tuấn	Duy	11A3	Nam	03-03-2003	P4	
20	110092	Nguyễn Vũ	Duy	11A8	Nam	16-07-2003	P4	
21	110093	Phan Lạc	Duy	11A1	Nam	16-12-2003	P4	
22	110094	Phí Đình	Duy	11A7	Nam	21-10-2003	P4	
23	110095	Đỗ Thị Hồng	Duyên	11A10	Nữ	04-05-2003	P4	
24	110096	Lê Thị Mỹ	Duyên	11A2	Nữ	24-01-2003	P4	
1	110097	Nguyễn Thị	Duyên	11A14	Nữ	21-03-2003	P5	
2	110098	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	11A13	Nữ	06-03-2003	P5	
3	110099	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	11A9	Nữ	17-04-2003	P5	
4	110100	Đàm Việt	Dũng	11A10	Nam	07-05-2003	P5	
5	110101	Đỗ Anh	Dũng	11A2	Nam	07-01-2003	P5	
6	110102	Đỗ Văn	Dũng	11A4	Nam	06-08-2003	P5	
7	110103	Tạ Tiến	Dũng	11A1	Nam	22-12-2003	P5	
8	110104	Chu Nguyễn Thùy	Dương	11A7	Nữ	20-03-2003	P5	
9	110105	Đặng Khánh	Dương	11A3	Nam	27-11-2003	P5	
10	110106	La Tùng	Dương	11A3	Nam	30-11-2003	P5	
11	110107	Nguyễn Khắc	Dương	11A1	Nam	21-03-2003	P5	
12	110108	Nguyễn Thùy	Dương	11A1	Nữ	30-01-2002	P5	
13	110109	Nguyễn Thùy	Dương	11A14	Nữ	16-05-2003	P5	
14	110110	Nguyễn Thùy	Dương	11A14	Nữ	19-10-2003	P5	
15	110111	Nguyễn Thùy	Dương	11A3	Nữ	23-11-2003	P5	
16	110112	Nguyễn Thùy	Dương	11A8	Nữ	06-08-2003	P5	
17	110113	Nguyễn Văn	Dương	11A1	Nam	05-01-2002	P5	
18	110114	Nguyễn Xuân	Dương	11A6	Nam	13-11-2003	P5	
19	110115	Nguyễn Xuân	Dương	11A8	Nam	29-09-2003	P5	
20	110116	Phan Thị Thuỳ	Dương	11A9	Nữ	14-10-2003	P5	
21	110117	Phan Văn Đăng	Dương	11A6	Nam	28-03-2003	P5	
22	110118	Phí Thị Thùy	Dương	11A5	Nữ	01-10-2003	P5	
23	110119	Phí Thùy	Dương	11A11	Nữ	19-03-2003	P5	
24	110120	Phùng Thùy	Dương	11A9	Nữ	13-05-2003	P5	
1	110121	Nguyễn Thế	Đạt	11A9	Nam	03-05-2003	P6	
2	110122	Nguyễn Văn	Đạt	11A12	Nam	15-02-2003	P6	
3	110123	Nguyễn Văn	Đạt	11A2	Nam	28-01-2003	P6	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110124	Nguyễn Hải	Đặng	11A9	Nam	15-10-2003	P6	
5	110125	Đặng Trung	Đô	11A12	Nam	30-05-2003	P6	
6	110126	Đỗ Văn	Đô	11A14	Nam	22-11-2003	P6	
7	110127	Nguyễn Văn	Đông	11A6	Nam	24-01-2003	P6	
8	110128	Nguyễn Tuấn	Đồng	11A6	Nam	19-07-2003	P6	
9	110129	Nguyễn Bá	Đường	11A4	Nam	09-05-2003	P6	
10	110130	Lê Quang	Đức	11A7	Nam	13-07-2003	P6	
11	110131	Nguyễn Anh	Đức	11A4	Nam	15-11-2003	P6	
12	110132	Nguyễn Anh	Đức	11A8	Nam	01-11-2003	P6	
13	110133	Nguyễn Khương	Đức	11A6	Nam	26-07-2003	P6	
14	110134	Cần Vĩnh	Giang	11A12	Nam	12-12-2003	P6	
15	110135	Lê Hương	Giang	11A2	Nữ	08-04-2003	P6	
16	110136	Nguyễn Hương	Giang	11A7	Nữ	08-12-2003	P6	
17	110137	Nguyễn Thị	Giang	11A12	Nữ	26-01-2003	P6	
18	110138	Nguyễn Thị Hương	Giang	11A11	Nữ	26-04-2003	P6	
19	110139	Nguyễn Thị Hương	Giang	11A3	Nữ	06-09-2003	P6	
20	110140	Nguyễn Trường	Giang	11A5	Nam	21-10-2003	P6	
21	110141	Phí Đình	Giang	11A2	Nam	29-10-2003	P6	
22	110142	Vương Tuấn	Giáp	11A1	Nam	31-10-2003	P6	
23	110143	Đỗ Sơn	Hà	11A9	Nam	28-03-2003	P6	
24	110144	Nguyễn Thị	Hà	11A2	Nữ	27-07-2003	P6	
1	110145	Nguyễn Thị Thu	Hà	11A3	Nữ	02-12-2003	P7	
2	110146	Nguyễn Thu	Hà	11A2	Nữ	08-01-2003	P7	
3	110147	Khương Gia	Hào	11A13	Nam	15-06-2003	P7	
4	110148	Nguyễn Thị	Hào	11A6	Nữ	27-05-2003	P7	
5	110149	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	11A10	Nữ	05-12-2003	P7	
6	110150	Phan Thị	Hạnh	11A8	Nữ	02-10-2003	P7	
7	110151	Cần Thị	Hằng	11A8	Nữ	12-01-2003	P7	
8	110152	Chu Thuý	Hằng	11A6	Nữ	08-08-2003	P7	
9	110153	Đặng Thị	Hằng	11A12	Nữ	28-12-2003	P7	
10	110154	Khương Thu	Hằng	11A9	Nữ	02-09-2003	P7	
11	110155	Nguyễn Thanh	Hằng	11A9	Nữ	14-02-2003	P7	
12	110156	Nguyễn Thị	Hằng	11A13	Nữ	24-11-2003	P7	
13	110157	Nguyễn Thị	Hằng	11A14	Nữ	01-08-2003	P7	
14	110158	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	11A10	Nữ	11-05-2003	P7	
15	110159	Nguyễn Thị Thu	Hằng	11A10	Nữ	19-08-2003	P7	
16	110160	Nguyễn Thu	Hằng	11A11	Nữ	26-06-2003	P7	
17	110161	Phan Thị	Hằng	11A12	Nữ	22-06-2003	P7	
18	110162	Ta Thu	Hằng	11A3	Nữ	11-01-2003	P7	
19	110163	Đỗ Thanh	Hiền	11A13	Nữ	15-01-2003	P7	
20	110164	Đỗ Thị	Hiền	11A14	Nữ	18-12-2003	P7	
21	110165	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Hiền	11A4	Nữ	04-10-2003	P7	
22	110166	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	11A14	Nữ	24-09-2003	P7	
23	110167	Chu Quang	Hiếu	11A7	Nam	25-11-2003	P7	
24	110168	Chu Trọng	Hiếu	11A2	Nam	04-11-2003	P7	
1	110169	Đặng Cao	Hiếu	11A14	Nam	09-04-2003	P8	
2	110170	Đỗ Văn	Hiếu	11A6	Nam	28-07-2003	P8	
3	110171	Nguyễn Huy	Hiếu	11A4	Nam	16-11-2003	P8	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110172	Nguyễn Minh	Hiếu	11A10	Nam	24-05-2003	P8	
5	110173	Tạ Xuân	Hiếu	11A4	Nam	03-07-2003	P8	
6	110174	Lê Hoàng	Hiệp	11A1	Nam	16-08-2003	P8	
7	110175	Nguyễn Đình	Hoan	11A10	Nam	11-11-2003	P8	
8	110176	Nguyễn Việt	Hoàng	11A13	Nam	06-01-2003	P8	
9	110177	Phí Văn	Hoành	11A3	Nam	22-01-2003	P8	
10	110178	Đỗ Thanh	Hòa	11A6	Nữ	14-10-2003	P8	
11	110179	Đỗ Thị Bích	Hồng	11A13	Nữ	25-02-2003	P8	
12	110180	Nguyễn Thị	Hồng	11A13	Nữ	01-08-2003	P8	
13	110181	Phạm Mai	Hồng	11A12	Nữ	24-08-2003	P8	
14	110182	Cần Văn	Huân	11A3	Nam	22-01-2003	P8	
15	110183	Chu Mạnh	Huy	11A14	Nam	29-09-2003	P8	
16	110184	Chu Quang	Huy	11A7	Nam	07-04-2003	P8	
17	110185	Đặng Trung	Huy	11A8	Nam	29-04-2003	P8	
18	110186	Nguyễn Đăng	Huy	11A7	Nam	13-11-2003	P8	
19	110187	Nguyễn Đức	Huy	11A10	Nam	30-01-2003	P8	
20	110188	Nguyễn Hữu	Huy	11A10	Nam	12-01-2003	P8	
21	110189	Nguyễn Kiên	Huy	11A3	Nam	04-06-2003	P8	
22	110190	Nguyễn Nhật	Huy	11A7	Nam	29-12-2003	P8	
23	110191	Nguyễn Quang	Huy	11A1	Nam	19-06-2003	P8	
24	110192	Phan Văn	Huy	11A10	Nam	27-10-2003	P8	
1	110193	Vũ Quang	Huy	11A7	Nam	16-03-2003	P9	
2	110194	Cao Thị Thanh	Huyền	11A4	Nữ	10-02-2003	P9	
3	110195	Chu Thị	Huyền	11A7	Nữ	10-10-2003	P9	
4	110196	Chu Thị	Huyền	11A7	Nữ	16-11-2003	P9	
5	110197	Đặng Ngọc	Huyền	11A1	Nữ	10-01-2003	P9	
6	110198	Dương Ngọc	Huyền	11A11	Nữ	23-11-2003	P9	
7	110199	Kiều Thị Thanh	Huyền	11A7	Nữ	25-06-2003	P9	
8	110200	Nguyễn Khánh	Huyền	11A13	Nữ	05-03-2003	P9	
9	110201	Nguyễn Thanh	Huyền	11A3	Nữ	09-10-2003	P9	
10	110202	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	11A5	Nữ	03-02-2003	P9	
11	110203	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	11A14	Nữ	22-11-2003	P9	
12	110204	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	11A6	Nữ	22-11-2003	P9	
13	110205	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	11A9	Nữ	18-12-2003	P9	
14	110206	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11A12	Nữ	13-04-2003	P9	
15	110207	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11A13	Nữ	04-02-2003	P9	
16	110208	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11A6	Nữ	20-07-2003	P9	
17	110209	Nguyễn Thị Thu	Huyền	11A13	Nữ	07-04-2003	P9	
18	110210	Nguyễn Thị Thu	Huyền	11A14	Nữ	15-03-2003	P9	
19	110211	Nguyễn Thu	Huyền	11A12	Nữ	05-09-2003	P9	
20	110212	Phan Thị	Huyền	11A11	Nữ	18-09-2003	P9	
21	110213	Phan Thị	Huyền	11A3	Nữ	10-09-2003	P9	
22	110214	Phan Thị	Huyền	11A5	Nữ	24-11-2003	P9	
23	110215	Phan Thị Khánh	Huyền	11A9	Nữ	28-12-2003	P9	
24	110216	Phan Xuân	Huyền	11A11	Nữ	25-02-2003	P9	
1	110217	Kiều Doãn	Hùng	11A4	Nam	02-07-2003	P10	
2	110218	Vũ Tuấn	Hùng	11A4	Nam	16-07-2003	P10	
3	110219	Lê Việt	Hùng	11A8	Nam	03-09-2003	P10	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110220	Nguyễn Duy	Hưng	11A6	Nam	22-05-2003	P10	
5	110221	Nguyễn Hoàng	Hưng	11A7	Nam	20-04-2003	P10	
6	110222	Nguyễn Thành	Hưng	11A13	Nam	23-11-2003	P10	
7	110223	Phùng Duy	Hưng	11A7	Nam	22-01-2003	P10	
8	110224	Đặng Thu	Hương	11A13	Nữ	03-09-2003	P10	
9	110225	Đỗ Thị	Hương	11A6	Nữ	03-05-2003	P10	
10	110226	Đỗ Thị	Hương	11A7	Nữ	21-10-2003	P10	
11	110227	Đỗ Thị Thu	Hương	11A5	Nữ	01-03-2003	P10	
12	110228	Kiều Thị	Hương	11A3	Nữ	24-01-2003	P10	
13	110229	Kiều Thị Lan	Hương	11A5	Nữ	13-09-2003	P10	
14	110230	Nguyễn Mai	Hương	11A8	Nữ	27-09-2003	P10	
15	110231	Nguyễn Thị	Hương	11A12	Nữ	23-05-2003	P10	
16	110232	Nguyễn Thị Mai	Hương	11A3	Nữ	08-01-2003	P10	
17	110233	Nguyễn Thị Mai	Hương	11A6	Nữ	25-11-2003	P10	
18	110234	Nguyễn Thị Mai	Hương	11A8	Nữ	11-04-2003	P10	
19	110235	Nguyễn Thu	Hương	11A9	Nữ	06-10-2003	P10	
20	110236	Phí Thị	Hương	11A3	Nữ	20-07-2003	P10	
21	110237	Kiều Thị	Hường	11A8	Nữ	03-01-2003	P10	
22	110238	Kiều Thu	Hường	11A12	Nữ	12-05-2003	P10	
23	110239	Nguyễn Thị	Hường	11A9	Nữ	14-10-2003	P10	
24	110240	Phí Đình	Khải	11A6	Nam	22-08-2003	P10	
1	110241	Phí Đình	Khải	11A6	Nam	26-11-2003	P11	
2	110242	Chu Gia	Khánh	11A4	Nam	22-03-2003	P11	
3	110243	Nguyễn Duy	Khánh	11A14	Nam	14-01-2003	P11	
4	110244	Nguyễn Nam	Khánh	11A12	Nam	17-06-2003	P11	
5	110245	Nguyễn Văn Nam	Khánh	11A3	Nam	24-06-2003	P11	
6	110246	Phí Bá	Khánh	11A2	Nam	07-08-2003	P11	
7	110247	Nguyễn Đình	Khiêm	11A7	Nam	29-09-2003	P11	
8	110248	Đỗ Quang	Khoa	11A10	Nam	12-02-2003	P11	
9	110249	Nguyễn Minh	Khuê	11A9	Nữ	05-09-2003	P11	
10	110250	Đỗ Trung	Kiên	11A6	Nam	15-09-2003	P11	
11	110251	Lê Trung	Kiên	11A8	Nam	15-03-2003	P11	
12	110252	Phùng Thị	Lan	11A1	Nữ	06-08-2003	P11	
13	110253	Vũ Hương	Lan	11A2	Nữ	18-03-2003	P11	
14	110254	Đặng Khả	Lâm	11A10	Nam	01-01-2003	P11	
15	110255	Kiều Quang	Lâm	11A14	Nam	20-08-2003	P11	
16	110256	Nguyễn Hữu	Lâm	11A13	Nam	02-11-2003	P11	
17	110257	Nguyễn Thị Thùy	Liên	11A5	Nữ	27-08-2003	P11	
18	110258	Cần Thị	Linh	11A8	Nữ	17-07-2003	P11	
19	110259	Cần Thị Thùy	Linh	11A13	Nữ	14-05-2003	P11	
20	110260	Cao Thị Hà	Linh	11A5	Nữ	22-06-2003	P11	
21	110261	Chu Thị Thùy	Linh	11A1	Nữ	16-09-2003	P11	
22	110262	Đặng Thị	Linh	11A11	Nữ	26-05-2003	P11	
23	110263	Đỗ Diệu	Linh	11A3	Nữ	21-06-2003	P11	
24	110264	Kiều Duy	Linh	11A2	Nam	09-09-2003	P11	
1	110265	La Khánh	Linh	11A12	Nữ	25-03-2003	P12	
2	110266	Nguyễn Diệu	Linh	11A1	Nữ	03-12-2003	P12	
3	110267	Nguyễn Khánh	Linh	11A11	Nữ	12-06-2003	P12	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110268	Nguyễn Khánh	Linh	11A11	Nữ	25-09-2003	P12	
5	110269	Nguyễn Khánh	Linh	11A13	Nữ	31-07-2003	P12	
6	110270	Nguyễn Khánh	Linh	11A2	Nữ	09-09-2003	P12	
7	110271	Nguyễn Phương	Linh	11A12	Nữ	20-11-2003	P12	
8	110272	Nguyễn Phương	Linh	11A12	Nữ	22-12-2003	P12	
9	110273	Nguyễn Phương	Linh	11A9	Nữ	05-12-2003	P12	
10	110274	Nguyễn Thị	Linh	11A1	Nữ	03-11-2003	P12	
11	110275	Nguyễn Thị	Linh	11A11	Nữ	08-08-2003	P12	
12	110276	Nguyễn Thị	Linh	11A3	Nữ	27-07-2003	P12	
13	110277	Nguyễn Thị	Linh	11A9	Nữ	09-01-2003	P12	
14	110278	Nguyễn Thị Diệu	Linh	11A11	Nữ	14-05-2003	P12	
15	110279	Nguyễn Thị Khánh	Linh	11A5	Nữ	14-04-2003	P12	
16	110280	Nguyễn Thị Khánh	Linh	11A5	Nữ	13-10-2003	P12	
17	110281	Nguyễn Thị Khánh	Linh	11A8	Nữ	12-12-2003	P12	
18	110282	Nguyễn Thị Kiều	Linh	11A1	Nữ	12-06-2003	P12	
19	110283	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11A3	Nữ	04-06-2003	P12	
20	110284	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11A3	Nữ	13-08-2003	P12	
21	110285	Nguyễn Thùy	Linh	11A11	Nữ	15-07-2003	P12	
22	110286	Nguyễn Thùy	Linh	11A5	Nữ	22-12-2003	P12	
23	110287	Phạm Thị Thùy	Linh	11A14	Nữ	17-08-2003	P12	
24	110288	Phan Thị	Linh	11A11	Nữ	27-09-2003	P12	
1	110289	Phan Thị Khánh	Linh	11A7	Nữ	03-09-2003	P13	
2	110290	Phí Thị Thùy	Linh	11A6	Nữ	28-01-2003	P13	
3	110291	Tạ Thị Mỹ	Linh	11A2	Nữ	17-07-2003	P13	
4	110292	Vũ Thị	Linh	11A12	Nữ	27-08-2003	P13	
5	110293	Vũ Thị Thuỳ	Linh	11A3	Nữ	15-08-2003	P13	
6	110294	Nguyễn Thanh	Loan	11A12	Nữ	30-08-2003	P13	
7	110295	Nguyễn Thị	Loan	11A12	Nữ	07-05-2003	P13	
8	110296	Nguyễn Thị	Loan	11A14	Nữ	29-01-2003	P13	
9	110297	Nguyễn Thị	Loan	11A9	Nữ	12-03-2003	P13	
10	110298	Chu Duy	Long	11A1	Nam	11-05-2003	P13	
11	110299	Chu Hoàng	Long	11A13	Nam	23-07-2003	P13	
12	110300	Ngô Hoàng	Long	11A6	Nam	17-05-2003	P13	
13	110301	Nguyễn Hoàng	Long	11A1	Nam	06-02-2003	P13	
14	110302	Nguyễn Hữu	Long	11A4	Nam	12-11-2003	P13	
15	110303	Nguyễn Khắc	Long	11A8	Nam	06-07-2003	P13	
16	110304	Nguyễn Phúc	Long	11A12	Nam	25-10-2003	P13	
17	110305	Phan Văn Bảo	Long	11A13	Nam	07-02-2003	P13	
18	110306	Phùng Đức	Long	11A13	Nam	30-07-2003	P13	
19	110307	Đặng Cao	Lợi	11A10	Nam	03-08-2003	P13	
20	110308	Trần Văn	Lợi	11A14	Nam	14-07-2003	P13	
21	110309	Nguyễn Văn	Lực	11A1	Nam	29-10-2003	P13	
22	110310	Chu Khánh	Ly	11A5	Nữ	07-01-2003	P13	
23	110311	Nghiêm Đỗ Khánh	Ly	11A4	Nữ	27-11-2003	P13	
24	110312	Nguyễn Thị Hoài	Ly	11A11	Nữ	09-06-2003	P13	
1	110313	Nguyễn Thị Khánh	Ly	11A9	Nữ	09-08-2003	P14	
2	110314	Phan Thị Diệu	Ly	11A3	Nữ	11-12-2003	P14	
3	110315	Phan Thị Hương	Ly	11A10	Nữ	23-02-2003	P14	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110316	Phan Thị Khánh	Ly	11A9	Nữ	27-04-2003	P14	
5	110317	Phan Thị Khánh	Ly	11A9	Nữ	25-05-2003	P14	
6	110318	Phan Thị Yến	Ly	11A1	Nữ	21-10-2003	P14	
7	110319	Chu Thị Tuyết	Mai	11A8	Nữ	25-06-2003	P14	
8	110320	Đặng Thị Thanh	Mai	11A8	Nữ	02-07-2003	P14	
9	110321	Đỗ Xuân	Mai	11A10	Nữ	24-01-2003	P14	
10	110322	La Thị Quỳnh	Mai	11A5	Nữ	27-07-2003	P14	
11	110323	Nguyễn Thị	Mai	11A10	Nữ	21-05-2003	P14	
12	110324	Nguyễn Thị	Mai	11A11	Nữ	15-12-2003	P14	
13	110325	Nguyễn Thị	Mai	11A14	Nữ	11-03-2003	P14	
14	110326	Nguyễn Thị	Mai	11A2	Nữ	09-04-2003	P14	
15	110327	Nguyễn Thị Hiền	Mai	11A12	Nữ	30-06-2003	P14	
16	110328	Nguyễn Thị Phương	Mai	11A13	Nữ	28-08-2003	P14	
17	110329	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	11A5	Nữ	07-10-2003	P14	
18	110330	Phí Ngọc	Mai	11A8	Nữ	07-09-2003	P14	
19	110331	Phùng Thị	Mai	11A8	Nữ	14-11-2003	P14	
20	110332	Phùng Thị Tuyết	Mai	11A9	Nữ	01-02-2003	P14	
21	110333	Chu Văn	Mạnh	11A7	Nam	20-05-2003	P14	
22	110334	Khương Hùng	Mạnh	11A3	Nam	21-09-2003	P14	
23	110335	Kiều Đức	Mạnh	11A7	Nam	18-10-2003	P14	
24	110336	Lê Đức	Mạnh	11A14	Nam	27-04-2003	P14	
1	110337	Nguyễn Đình	Mạnh	11A7	Nam	14-07-2003	P15	
2	110338	Vũ	Mạnh	11A13	Nam	01-11-2003	P15	
3	110339	Kiều Doãn	Minh	11A14	Nam	19-12-2003	P15	
4	110340	Nguyễn Công	Minh	11A6	Nam	08-04-2003	P15	
5	110341	Phan Văn	Minh	11A11	Nam	10-11-2003	P15	
6	110342	Ngô Thị Hương	Mơ	11A2	Nữ	27-06-2003	P15	
7	110343	Kiều Trà	My	11A13	Nữ	21-06-2003	P15	
8	110344	Kiều Trà	My	11A14	Nữ	07-07-2003	P15	
9	110345	Mai Trà	My	11A1	Nữ	23-09-2003	P15	
10	110346	Nguyễn Huyền	My	11A9	Nữ	26-07-2003	P15	
11	110347	Nguyễn Thị Trà	My	11A3	Nữ	06-04-2003	P15	
12	110348	Nguyễn Trà	My	11A13	Nữ	04-03-2003	P15	
13	110349	Phan Thị Trà	My	11A3	Nữ	28-04-2003	P15	
14	110350	Trần Thị Tuyết Trà	My	11A7	Nữ	13-05-2003	P15	
15	110351	Nguyễn Thị Nguyệt	Mỹ	11A5	Nữ	21-01-2003	P15	
16	110352	Chu Hoài	Nam	11A9	Nam	28-02-2003	P15	
17	110353	Đỗ Hải	Nam	11A1	Nam	29-07-2003	P15	
18	110354	Đỗ Hoài	Nam	11A10	Nam	06-09-2003	P15	
19	110355	Kiều Duy	Nam	11A7	Nam	14-11-2003	P15	
20	110356	Nguyễn Hoài	Nam	11A14	Nam	26-05-2003	P15	
21	110357	Nguyễn Hoàng	Nam	11A4	Nam	21-07-2003	P15	
22	110358	Nguyễn Hữu	Nam	11A6	Nam	20-07-2003	P15	
23	110359	Nguyễn Khả	Nam	11A10	Nam	08-11-2003	P15	
24	110360	Nguyễn Thành	Nam	11A11	Nam	14-08-2003	P15	
1	110361	Phan Văn	Nam	11A14	Nam	28-02-2003	P16	
2	110362	Chu Thị	Nga	11A1	Nữ	12-12-2003	P16	
3	110363	Nguyễn Phương	Nga	11A14	Nữ	14-09-2003	P16	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110364	Phùng Thị	Thanh Nga	11A12	Nữ	14-09-2003	P16	
5	110365	Chu Thị	Hồng Ngát	11A13	Nữ	24-07-2003	P16	
6	110366	Kiều Thị	Hiếu Ngân	11A11	Nữ	30-06-2003	P16	
7	110367	Nguyễn Thị	Ngân	11A11	Nữ	11-01-2003	P16	
8	110368	Nguyễn Thị	Ngân	11A5	Nữ	26-09-2003	P16	
9	110369	Nguyễn Thúy	Ngân	11A1	Nữ	08-10-2003	P16	
10	110370	Đỗ Thị	Ngọc	11A10	Nữ	28-04-2003	P16	
11	110371	Hoàng Thị	Bích Ngọc	11A4	Nữ	13-05-2003	P16	
12	110372	Kiều Thị	Bích Ngọc	11A3	Nữ	13-11-2003	P16	
13	110373	Nguyễn Bích	Ngọc	11A12	Nữ	30-07-2003	P16	
14	110374	Nguyễn Bích	Ngọc	11A12	Nữ	22-12-2003	P16	
15	110375	Nguyễn Đình	Ngọc	11A10	Nam	23-06-2003	P16	
16	110376	Nguyễn Thị	Ngọc	11A11	Nữ	07-07-2003	P16	
17	110377	Nguyễn Thị	Ngọc	11A4	Nữ	25-01-2003	P16	
18	110378	Nguyễn Thị	Bảo Ngọc	11A14	Nữ	16-11-2003	P16	
19	110379	Nguyễn Thị	Minh Ngọc	11A12	Nữ	05-08-2003	P16	
20	110380	Nguyễn Thị	Minh Ngọc	11A2	Nữ	21-12-2003	P16	
21	110381	Nguyễn Thị	Minh Ngọc	11A8	Nữ	27-03-2003	P16	
22	110382	Phan Lạc	Ngọc	11A9	Nam	06-06-2003	P16	
23	110383	Phan Thế	Ngọc	11A2	Nam	10-11-2003	P16	
24	110384	Phí Kỳ	Nguyên	11A1	Nam	14-04-2003	P16	
1	110385	Nguyễn Thị	Nguyệt	11A3	Nữ	28-02-2003	P17	
2	110386	Nguyễn Thị	Nguyệt	11A6	Nữ	14-08-2003	P17	
3	110387	Nguyễn Thị	Như Nguyệt	11A7	Nữ	19-09-2003	P17	
4	110388	Tạ Thị	Nguyệt	11A14	Nữ	26-12-2003	P17	
5	110389	Lê Thị	Nhân	11A8	Nữ	28-02-2003	P17	
6	110390	Nguyễn Thị	Thanh Nhân	11A7	Nữ	11-09-2003	P17	
7	110391	Chu Lâm	Nhi	11A9	Nữ	14-11-2003	P17	
8	110392	Nguyễn Thị	Yến Nhi	11A9	Nữ	27-06-2003	P17	
9	110393	Vương Uyên	Nhi	11A6	Nữ	20-03-2003	P17	
10	110394	Cần Thu	Nhiên	11A14	Nữ	01-10-2003	P17	
11	110395	Cần Thị	Hồng Nhung	11A6	Nữ	30-07-2003	P17	
12	110396	Chu Thị	Hồng Nhung	11A7	Nữ	17-04-2003	P17	
13	110397	Đỗ Thị	Nhung	11A9	Nữ	06-01-2003	P17	
14	110398	Đỗ Trang	Nhung	11A13	Nữ	05-06-2003	P17	
15	110399	Kiều Hồng	Nhung	11A11	Nữ	18-06-2003	P17	
16	110400	Kiều Thị	Nhung	11A11	Nữ	18-01-2003	P17	
17	110401	Lê Thị	Hồng Nhung	11A8	Nữ	30-04-2003	P17	
18	110402	Nguyễn Thị	Nhung	11A10	Nữ	06-06-2003	P17	
19	110403	Nguyễn Thị	Nhung	11A13	Nữ	02-09-2003	P17	
20	110404	Nguyễn Thị	Nhung	11A2	Nữ	25-08-2003	P17	
21	110405	Nguyễn Thị	Hồng Nhung	11A12	Nữ	01-09-2003	P17	
22	110406	Nguyễn Thị	Hồng Nhung	11A12	Nữ	16-11-2003	P17	
23	110407	Nguyễn Thị	Hồng Nhung	11A13	Nữ	21-05-2003	P17	
24	110408	Cần Văn	Ninh	11A4	Nam	05-09-2003	P17	
1	110409	Đỗ Thị	Ninh	11A6	Nữ	12-10-2003	P18	
2	110410	Nguyễn Văn	Ninh	11A14	Nam	22-01-2003	P18	
3	110411	Nguyễn Văn	Ninh	11A7	Nam	26-03-2003	P18	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110412	Phí Thị Thảo	Ny	11A6	Nữ	25-02-2003	P18	
5	110413	Đỗ Thị Phương	Oanh	11A12	Nữ	12-08-2003	P18	
6	110414	Nguyễn Kim	Oanh	11A6	Nữ	30-05-2003	P18	
7	110415	Nguyễn Thị	Oanh	11A6	Nữ	10-08-2003	P18	
8	110416	Nguyễn Thị Kim	Oanh	11A6	Nữ	01-12-2003	P18	
9	110417	Nguyễn Thị Lâm	Oanh	11A9	Nữ	03-02-2003	P18	
10	110418	Phan Thị Kim	Oanh	11A11	Nữ	19-01-2003	P18	
11	110419	Phí Thị	Oanh	11A6	Nữ	06-09-2003	P18	
12	110420	Nguyễn Duy	Phan	11A12	Nam	02-07-2003	P18	
13	110421	Chu Phú	Phong	11A2	Nam	24-09-2003	P18	
14	110422	Đỗ Thế	Phong	11A8	Nam	11-10-2003	P18	
15	110423	Lê Tuấn	Phong	11A3	Nam	01-01-2003	P18	
16	110424	Nguyễn Kiều	Phong	11A12	Nam	09-07-2003	P18	
17	110425	Nguyễn Thế	Phong	11A14	Nam	30-10-2003	P18	
18	110426	Nguyễn Trung	Phong	11A13	Nam	01-05-2003	P18	
19	110427	Nguyễn Văn	Phú	11A14	Nam	31-12-2002	P18	
20	110428	Chu Huy Hoàng	Phúc	11A1	Nam	27-09-2003	P18	
21	110429	Nguyễn Đăng	Phúc	11A4	Nam	09-08-2003	P18	
22	110430	Đặng Mai	Phương	11A7	Nữ	06-01-2003	P18	
23	110431	Đặng Thu	Phương	11A9	Nữ	11-02-2003	P18	
24	110432	Kiều Thu	Phương	11A5	Nữ	12-03-2003	P18	
1	110433	Nghiêm Thị Thu	Phương	11A9	Nữ	05-02-2003	P19	
2	110434	Nguyễn Bích	Phương	11A13	Nữ	17-07-2003	P19	
3	110435	Nguyễn Bích	Phương	11A5	Nữ	25-10-2003	P19	
4	110436	Nguyễn Minh	Phương	11A13	Nữ	11-09-2003	P19	
5	110437	Nguyễn Thị	Phương	11A1	Nữ	14-07-2003	P19	
6	110438	Nguyễn Thị	Phương	11A3	Nữ	16-02-2003	P19	
7	110439	Nguyễn Thị Kiều	Phương	11A10	Nữ	04-06-2003	P19	
8	110440	Nguyễn Thị Mai	Phương	11A2	Nữ	18-09-2003	P19	
9	110441	Nguyễn Thị Mai	Phương	11A5	Nữ	17-07-2003	P19	
10	110442	Nguyễn Trần Thùy	Phương	11A14	Nữ	05-04-2003	P19	
11	110443	Phạm Nguyễn Uyên	Phương	11A6	Nữ	11-03-2003	P19	
12	110444	Phan Thị	Phương	11A9	Nữ	20-01-2003	P19	
13	110445	Phan Thị Thanh	Phương	11A12	Nữ	05-11-2003	P19	
14	110446	Phan Thị Thu	Phương	11A2	Nữ	26-09-2003	P19	
15	110447	Phùng Minh	Phương	11A7	Nữ	09-10-2003	P19	
16	110448	Nguyễn Thị	Phượng	11A2	Nữ	26-07-2003	P19	
17	110449	Đỗ Văn	Quang	11A1	Nam	14-03-2003	P19	
18	110450	Nguyễn Đức	Quang	11A8	Nam	24-05-2003	P19	
19	110451	Phùng Tuấn	Quang	11A13	Nam	15-07-2003	P19	
20	110452	Đỗ Anh	Quân	11A4	Nam	04-09-2003	P19	
21	110453	Đỗ Minh	Quân	11A4	Nam	14-01-2003	P19	
22	110454	Dương Minh	Quân	11A8	Nam	12-01-2003	P19	
23	110455	Nguyễn Mạnh	Quân	11A2	Nam	17-10-2003	P19	
24	110456	Nguyễn Minh	Quân	11A13	Nam	28-04-2003	P19	
1	110457	Nguyễn Minh	Quân	11A13	Nam	03-10-2003	P20	
2	110458	Nguyễn Văn	Quân	11A13	Nam	28-10-2003	P20	
3	110459	Chu Minh	Quốc	11A7	Nam	25-03-2003	P20	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
4	110460	Chu Hạnh	Quyên	11A9	Nữ	25-03-2003	P20	
5	110461	Đỗ Thị Ngọc	Quyên	11A1	Nữ	18-07-2003	P20	
6	110462	Dương Thị	Quyên	11A10	Nữ	28-08-2002	P20	
7	110463	Lê Thị	Quyên	11A10	Nữ	18-06-2003	P20	
8	110464	Cần Xuân	Quyên	11A8	Nam	25-04-2003	P20	
9	110465	Chu Văn	Quyên	11A1	Nam	07-12-2003	P20	
10	110466	Chu Văn	Quyên	11A7	Nam	20-12-2003	P20	
11	110467	Bùi Thị Như	Quỳnh	11A4	Nữ	15-12-2003	P20	
12	110468	Chu Thị Hương	Quỳnh	11A1	Nữ	26-05-2003	P20	
13	110469	Đặng Như	Quỳnh	11A7	Nữ	05-12-2003	P20	
14	110470	Nguyễn Diễm	Quỳnh	11A3	Nữ	12-02-2003	P20	
15	110471	Nguyễn Như	Quỳnh	11A13	Nữ	12-05-2003	P20	
16	110472	Nguyễn Thị	Quỳnh	11A3	Nữ	16-12-2003	P20	
17	110473	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	11A12	Nữ	03-11-2003	P20	
18	110474	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	11A8	Nữ	29-07-2003	P20	
19	110475	Nguyễn Thúy	Quỳnh	11A13	Nữ	28-10-2003	P20	
20	110476	Phùng Như	Quỳnh	11A5	Nữ	24-11-2003	P20	
21	110477	Đặng Hoàng	Quý	11A12	Nam	15-12-2003	P20	
22	110478	Đỗ Minh	Quý	11A14	Nam	21-04-2003	P20	
23	110479	Nguyễn Khắc	Quý	11A4	Nam	12-04-2003	P20	
24	110480	Nguyễn Thị	Sang	11A10	Nữ	21-11-2003	P20	
1	110481	Nguyễn Đăng	Son	11A7	Nam	30-01-2003	P21	
2	110482	Phùng Ngọc	Son	11A10	Nam	24-08-2003	P21	
3	110483	Vũ Hoàng	Son	11A7	Nam	14-01-2003	P21	
4	110484	Nguyễn Thị Anh	Tâm	11A12	Nữ	14-01-2003	P21	
5	110485	Nguyễn Thị	Thanh	11A5	Nữ	30-08-2003	P21	
6	110486	Phùng Thị	Thanh	11A7	Nữ	06-11-2003	P21	
7	110487	Nguyễn Tuấn	Thành	11A13	Nam	23-11-2003	P21	
8	110488	Phan Văn Bảo	Thành	11A9	Nam	30-04-2003	P21	
9	110489	Chu Phương	Thảo	11A11	Nữ	21-11-2003	P21	
10	110490	Đặng Thị	Thảo	11A11	Nữ	30-07-2003	P21	
11	110491	Kiều Lê Thu	Thảo	11A5	Nữ	28-09-2003	P21	
12	110492	Kiều Phương	Thảo	11A5	Nữ	19-08-2003	P21	
13	110493	Nguyễn Phương	Thảo	11A2	Nữ	20-01-2003	P21	
14	110494	Nguyễn Phương	Thảo	11A8	Nữ	24-07-2003	P21	
15	110495	Nguyễn Phương	Thảo	11A9	Nữ	06-12-2003	P21	
16	110496	Nguyễn Thanh	Thảo	11A9	Nữ	02-08-2003	P21	
17	110497	Nguyễn Thị	Thảo	11A4	Nữ	20-09-2002	P21	
18	110498	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	11A10	Nữ	03-11-2003	P21	
19	110499	Phan Thị Hiếu	Thảo	11A2	Nữ	18-01-2003	P21	
20	110500	Tạ Phương	Thảo	11A11	Nữ	07-06-2003	P21	
21	110501	Tạ Thị Minh	Thảo	11A9	Nữ	14-07-2003	P21	
22	110502	Nguyễn Thị	Thắm	11A7	Nữ	09-05-2003	P21	
23	110503	Phí Thị	Thắm	11A14	Nữ	02-04-2003	P21	
24	110504	Đặng Quang	Thắng	11A7	Nam	20-12-2003	P21	
1	110505	Kiều Văn	Thật	11A8	Nam	01-11-2003	P22	
2	110506	Phí Ngọc	Thiện	11A1	Nam	10-05-2002	P22	
3	110507	Cần Đức	Thịnh	11A7	Nam	18-07-2003	P22	
4	110508	Vũ Thị Kim	Thoa	11A11	Nữ	14-03-2003	P22	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
5	110509	Đỗ Thị	Thơm	11A14	Nữ	06-11-2003	P22	
6	110510	Nguyễn Văn Phú	Thuận	11A13	Nam	11-01-2003	P22	
7	110511	Tạ Thu	Thủy	11A11	Nữ	09-07-2003	P22	
8	110512	Nguyễn Thị	Thúy	11A7	Nữ	22-08-2003	P22	
9	110513	Chu Phương	Thùy	11A13	Nữ	11-11-2003	P22	
10	110514	Nguyễn Diệu	Thùy	11A14	Nữ	05-02-2003	P22	
11	110515	Nguyễn Thị	Thùy	11A10	Nữ	13-03-2003	P22	
12	110516	Nguyễn Thị	Thùy	11A11	Nữ	31-03-2003	P22	
13	110517	Nguyễn Thị	Thùy	11A3	Nữ	25-12-2003	P22	
14	110518	Nguyễn Thị	Thùy	11A5	Nữ	18-08-2003	P22	
15	110519	Đỗ Thanh	Thủy	11A13	Nữ	12-11-2003	P22	
16	110520	Kiều Thị Phương	Thúy	11A11	Nữ	23-01-2003	P22	
17	110521	Nguyễn Ngọc	Thúy	11A2	Nữ	25-05-2003	P22	
18	110522	Nguyễn Thị	Thư	11A4	Nữ	21-04-2003	P22	
19	110523	Nguyễn Thị	Thư	11A9	Nữ	21-02-2003	P22	
20	110524	Nguyễn Thị Việt	Thư	11A5	Nữ	30-03-2003	P22	
21	110525	Phan Thị Minh	Thư	11A8	Nữ	07-06-2003	P22	
22	110526	Trần Anh	Thư	11A3	Nữ	02-12-2003	P22	
23	110527	Vũ Thị	Thư	11A1	Nữ	25-12-2003	P22	
24	110528	Cần Hoài	Thương	11A8	Nữ	10-08-2003	P22	
1	110529	Nguyễn Hoài	Thương	11A3	Nữ	05-12-2003	P23	
2	110530	Nguyễn Thị	Thương	11A11	Nữ	04-02-2003	P23	
3	110531	Phùng Thị Ngọc	Thương	11A13	Nữ	14-07-2003	P23	
4	110532	Nguyễn Thủy	Tiên	11A11	Nữ	21-10-2003	P23	
5	110533	Đỗ Duy	Tiến	11A8	Nam	15-03-2003	P23	
6	110534	Kiều Việt	Tiến	11A4	Nam	14-11-2003	P23	
7	110535	Đỗ Hữu	Toàn	11A14	Nam	30-07-2003	P23	
8	110536	Nguyễn Văn	Tối	11A10	Nam	24-03-2003	P23	
9	110537	Chu Thị Mai	Trang	11A13	Nữ	02-04-2003	P23	
10	110538	Chu Thùy	Trang	11A5	Nữ	05-06-2003	P23	
11	110539	Đỗ Thị	Trang	11A7	Nữ	22-06-2003	P23	
12	110540	Đỗ Thị Kiều	Trang	11A11	Nữ	07-06-2003	P23	
13	110541	Đỗ Thị Mai	Trang	11A4	Nữ	16-05-2003	P23	
14	110542	Đỗ Thị Phương	Trang	11A11	Nữ	19-04-2003	P23	
15	110543	Đỗ Thị Thủy	Trang	11A5	Nữ	02-03-2003	P23	
16	110544	Đỗ Thị Thùy	Trang	11A12	Nữ	05-08-2003	P23	
17	110545	Kiều Thị	Trang	11A9	Nữ	04-09-2003	P23	
18	110546	Kiều Thu	Trang	11A10	Nữ	14-10-2003	P23	
19	110547	Kiều Thu	Trang	11A2	Nữ	21-11-2003	P23	
20	110548	Nguyễn Huyền	Trang	11A8	Nữ	20-11-2003	P23	
21	110549	Nguyễn Phương	Trang	11A12	Nữ	12-07-2003	P23	
22	110550	Nguyễn Thị	Trang	11A3	Nữ	12-04-2003	P23	
23	110551	Nguyễn Thị	Trang	11A4	Nữ	25-10-2003	P23	
24	110552	Nguyễn Thị Huyền	Trang	11A14	Nữ	12-03-2003	P23	
1	110553	Nguyễn Thị Huyền	Trang	11A3	Nữ	06-04-2002	P24	
2	110554	Nguyễn Thị Huyền	Trang	11A3	Nữ	25-01-2003	P24	
3	110555	Nguyễn Thị Kiều	Trang	11A14	Nữ	25-11-2003	P24	
4	110556	Nguyễn Thị Minh	Trang	11A1	Nữ	23-09-2003	P24	
5	110557	Nguyễn Thị Thu	Trang	11A3	Nữ	08-04-2003	P24	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
6	110558	Nguyễn Thị	Thu Trang	11A8	Nữ	15-10-2003	P24	
7	110559	Nguyễn Thị	Thùy Trang	11A2	Nữ	30-10-2003	P24	
8	110560	Nguyễn	Thu Trang	11A4	Nữ	17-07-2003	P24	
9	110561	Nguyễn	Thu Trang	11A6	Nữ	21-03-2003	P24	
10	110562	Nguyễn	Thùy Trang	11A6	Nữ	18-08-2003	P24	
11	110563	Phạm	Thu Trang	11A8	Nữ	29-08-2003	P24	
12	110564	Phan Thị	Huyền Trang	11A6	Nữ	22-01-2003	P24	
13	110565	Phí Thị	Thu Trang	11A6	Nữ	11-02-2003	P24	
14	110566	Phùng Thị	Phương Trang	11A5	Nữ	29-11-2003	P24	
15	110567	Trần Thị	Trang	11A2	Nữ	30-08-2003	P24	
16	110568	Vũ Thị	Huyền Trang	11A4	Nữ	18-11-2003	P24	
17	110569	Đỗ	Sơn Trà	11A12	Nam	27-07-2003	P24	
18	110570	Nguyễn	Hồng Trà	11A8	Nữ	28-02-2003	P24	
19	110571	Phan	Thu Trà	11A5	Nữ	26-11-2003	P24	
20	110572	Nguyễn Thị	Trâm	11A2	Nữ	02-06-2003	P24	
21	110573	Phan	Ngọc Trâm	11A9	Nữ	10-03-2003	P24	
22	110574	Phan Thị	Trâm	11A11	Nữ	03-01-2003	P24	
23	110575	Vũ	Minh Trâm	11A11	Nữ	27-11-2003	P24	
24	110576	Nguyễn Thị	Trinh	11A11	Nữ	14-02-2003	P24	
1	110577	Nguyễn	Danh Trọng	11A9	Nam	24-09-2003	P25	
2	110578	Chu	Quang Trung	11A8	Nam	02-07-2003	P25	
3	110579	Phan	Lạc Trung	11A7	Nam	05-07-2003	P25	
4	110580	Đặng Thị	Thanh Trúc	11A8	Nữ	02-07-2003	P25	
5	110581	Nguyễn Thị	Thanh Trúc	11A2	Nữ	18-05-2003	P25	
6	110582	Cần	Xuân Trường	11A9	Nam	29-07-2003	P25	
7	110583	Đặng	Anh Trường	11A6	Nam	03-09-2003	P25	
8	110584	Đỗ	Quang Trường	11A5	Nam	18-05-2003	P25	
9	110585	Nguyễn	Đình Trường	11A11	Nam	19-11-2003	P25	
10	110586	Nguyễn	Đình Trường	11A7	Nam	28-02-2003	P25	
11	110587	Phan	Lạc Trường	11A3	Nam	01-12-2003	P25	
12	110588	Phan	Văn Trường	11A6	Nam	11-06-2003	P25	
13	110589	Cần	Quốc Tuấn	11A4	Nam	26-05-2003	P25	
14	110590	Nguyễn	Huy Tuấn	11A1	Nam	13-11-2003	P25	
15	110591	Phan	Lạc Tuấn	11A2	Nam	10-11-2003	P25	
16	110592	Nguyễn	Khắc Tuệ	11A1	Nam	25-11-2003	P25	
17	110593	Nguyễn	Đức Tuyển	11A10	Nam	20-08-2003	P25	
18	110594	Nguyễn	Duy Tuyển	11A4	Nam	25-07-2003	P25	
19	110595	Nguyễn	Huy Tuyển	11A12	Nam	22-11-2003	P25	
20	110596	Đào	Quang Tùng	11A1	Nam	12-12-2003	P25	
21	110597	Kiều Thị	Ngọc Tú	11A10	Nữ	21-12-2003	P25	
22	110598	Lê Thị	Cầm Tú	11A11	Nữ	22-01-2003	P25	
23	110599	Nguyễn	Cầm Tú	11A9	Nữ	15-07-2003	P25	
24	110600	Nguyễn	Huy Tú	11A6	Nam	22-07-2003	P25	
1	110601	Nguyễn Thị	Cầm Tú	11A6	Nữ	17-09-2003	P26	
2	110602	Phan	Ích Tú	11A12	Nam	06-08-2003	P26	
3	110603	Phan	Quốc Tú	11A3	Nam	02-02-2003	P26	
4	110604	Phí	Ngọc Tú	11A9	Nam	28-09-2003	P26	
5	110605	Kiều	Tô Uyên	11A13	Nữ	22-08-2003	P26	
6	110606	Nguyễn	Hồng Uyên	11A4	Nữ	07-10-2003	P26	

ST T	Số báo danh	Họ đệm	Tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
7	110607	Nguyễn Kiều	Uyên	11A8	Nữ	31-10-2003	P26	
8	110608	Đỗ Thị	Vân	11A10	Nữ	14-06-2003	P26	
9	110609	Nguyễn Hồng	Vân	11A3	Nữ	05-12-2003	P26	
10	110610	Nguyễn Thị	Vân	11A4	Nữ	11-12-2003	P26	
11	110611	Nguyễn Thị Hồng	Vân	11A14	Nữ	12-09-2003	P26	
12	110612	Nguyễn Thị Thu	Vân	11A4	Nữ	08-07-2003	P26	
13	110613	Phan Thị	Vân	11A3	Nữ	01-12-2003	P26	
14	110614	Phan Thị Tuyết	Vân	11A2	Nữ	09-07-2003	P26	
15	110615	Phí Thảo	Vân	11A5	Nữ	02-04-2003	P26	
16	110616	Phí Thị Hồng	Vân	11A12	Nữ	23-06-2003	P26	
17	110617	Nguyễn Thị Thái	Vĩ	11A10	Nữ	29-07-2003	P26	
18	110618	Khương Văn	Việt	11A10	Nam	08-05-2003	P26	
19	110619	Lê Anh	Việt	11A12	Nam	06-07-2003	P26	
20	110620	Nguyễn Đình	Việt	11A7	Nam	27-10-2003	P26	
21	110621	Nguyễn Quốc	Việt	11A4	Nam	21-04-2003	P26	
22	110622	Đỗ Văn	Vinh	11A1	Nam	01-06-2003	P26	
23	110623	Phí Bá Thế	Vĩ	11A2	Nam	28-01-2003	P26	
24	110624	Kiều Quốc	Vương	11A4	Nam	19-10-2003	P26	
1	110625	Chu Thị Bảo	Yên	11A12	Nữ	20-08-2003	P27	
2	110626	Đỗ Xuân	Yên	11A5	Nữ	18-09-2003	P27	
3	110627	Nguyễn Thị	Yên	11A4	Nữ	05-02-2003	P27	
4	110628	Nguyễn Thị	Yên	11A9	Nữ	01-03-2003	P27	
5	110629	Nguyễn Thị	Yên	11A9	Nữ	02-09-2003	P27	
6	110630	Nguyễn Thị Hải	Yên	11A5	Nữ	01-03-2003	P27	
7	110631	Nguyễn Thị Phương	Yên	11A11	Nữ	01-05-2003	P27	
8	110632	Phan Thị Bảo	Yên	11A2	Nữ	09-10-2003	P27	
9	110633	Tạ Thị Hồng	Yên	11A2	Nữ	05-04-2003	P27	